

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302177966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/06/2010, thay đổi lần thứ 3 vào ngày 10/05/2018)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA BỘ XÂY DỰNG
ĐẦU TƯ TẠI TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

IDICO

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3843 8883

Fax: (028) 3931 2705

Website: <http://www.idico.com.vn/>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Tầng M-3-7, Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Số Điện thoại: (84.24) 3726 2600

Fax: (84.24) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302177966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/06/2010, thay đổi lần thứ 3 vào ngày 10/05/2018)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA BỘ XÂY DỰNG
ĐẦU TƯ TẠI TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

IDICO

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3843 8883

Fax: (028) 3931 2705

Website: <http://www.idico.com.vn/>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Tầng M-3-7, Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Số Điện thoại: (84.24) 3726 2600

Fax: (84.24) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn



TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302177966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/06/2010, thay đổi lần thứ 3 vào ngày 10/05/2018)

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-BXD ngày 20/10/2020 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty IDICO - CTCP:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng công ty IDICO - CTCP
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số lượng cổ phần thoái vốn:	108.000.000 cổ phần (tương đương 36% vốn điều lệ)
Tổng giá trị thoái vốn theo mệnh giá:	1.080.000.000.000 đồng
Phương thức thoái vốn:	Thực hiện bán đấu giá công khai trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh
Giá khởi điểm:	Không thấp hơn 26.930 đồng/cổ phần và bình quân giá tham chiếu 30 phiên liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin đấu giá.
Giá thanh toán	<p>Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu của Tổng Công ty tính theo giá sàn cao hơn giá trúng đấu giá của nhà đầu tư thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai;</p> <p>Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của Tổng Công ty thấp hơn giá trúng đấu giá của nhà đầu tư thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng đấu giá.</p>
Thời gian thực hiện:	Trong tháng 11/2020

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	5
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng:	5
3. Tổ chức tư vấn:	5
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	6
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	7
1. Giới thiệu chung:	7
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	7
3. Số cổ phần sở hữu:	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty	15
3. Tình hình hoạt động kinh doanh	28
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	59
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	61
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	62
7. Danh sách đất đai Tổng công ty IDICO - CTCP đang quản lý và sử dụng	65
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:	101
9. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn:	101
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	104
1. Tên cổ phiếu:	104
2. Loại cổ phần:	104
3. Mệnh giá:	104
4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:	104
5. Giá khởi điểm đấu giá:	104
6. Phương pháp tính giá:	104
7. Phương thức chuyển nhượng vốn:	105
8. Tổ chức đấu giá:	105
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:	105
10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:	105
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:	105
12. Giá thanh toán tiền mua cổ phần	106

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:.....	106
14. Các loại thuế có liên quan:	106
15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:.....	106
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	106
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	106
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	107

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN****1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:****BỘ XÂY DỰNG**

Trụ sở: Số 37 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 39760271

Fax: (84.24) 39762153

Website: www.xaydung.gov.vn

Người đại diện theo Ủy quyền: Ông Ninh Mạnh Hồng – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tổng công ty IDICO - CTCP

Chức vụ: Tổ trưởng Tổ người đại diện vốn nhà nước

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng:**TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP**

Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3843 8883

Fax: (028) 3931 2705

Website: www.idico.com.vn

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Đạt

Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn:**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

Trụ sở chính: Tầng M-3-7, Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Số Điện thoại: (84.24) 3726 2600

Fax: (84.24) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Người đại diện: Ông Lê Thành Nam

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ thoái vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán MB tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng công ty IDICO - CTCP. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty IDICO - CTCP cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban kiểm soát
BTC	: Bộ Tài chính
BXD	: Bộ Xây dựng
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
IDICO	: Tổng công ty IDICO - CTCP
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
IDC	: Tổng công ty IDICO - CTCP
DTT	: Doanh thu thuần
HĐQT/ TV. HĐQT	: Hội đồng quản trị/Thành viên Hội đồng quản trị
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HSX/HOSE	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh
LN	: Lợi nhuận
LNTT	: Lợi nhuận trước thuế
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TGD	: Tổng Giám đốc
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
TMCP	: Thương mại cổ phần
TNDN	: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
Tổng công ty/ IDICO	: Tổng công ty IDICO - CTCP
TP/Tp	: Thành phố
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
UBND	: Ủy ban nhân dân
VĐL	: Vốn điều lệ
VND	: Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG**1. Giới thiệu chung:**

Một số thông tin chính về Bộ Xây dựng như sau:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **BỘ XÂY DỰNG**

Trụ sở chính: Số 37 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 39760271 Fax: (84.24) 39762153

Website: www.xaydung.gov.vn

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Bộ Xây dựng là cổ đông lớn nắm giữ 108.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 36% vốn điều lệ thực góp của Tổng công ty IDICO - CTCP.

3. Số cổ phần sở hữu:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty IDICO - CTCP
- Mã chứng khoán: IDC
- Niêm yết tại: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu IDC do Bộ Xây dựng đang nắm giữ là: 108.000.000 cổ phần (chiếm 36% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Tổng công ty IDICO - CTCP).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.****a. Thông tin chung**

- Tên Công ty: TÔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
- Tên viết tắt: IDICO
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng)
 Trong đó:
 - *Vốn Nhà nước: 1.080.000.000.000 đồng;*
 - *Vốn các cổ đông khác: 1.920.000.000.000 đồng.*
- Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM
- Điện thoại: (028) 3843 8883 Fax: (028) 3931 2705

IDICO

- Logo:
- Logo của Tổng công ty đang được sử dụng theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 109367 được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp theo Quyết định số 15275 ngày 11 tháng 8 năm 2010
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302177966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/06/2010, thay đổi lần thứ 3 vào ngày 10/05/2018.
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
 Các ngành nghề kinh doanh chủ yếu và sản phẩm/dịch vụ chính của Tổng công ty bao gồm:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: - Đầu tư xây dựng, kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung; - Mua bán, cho thuê, quản lý, điều hành bất động sản.	6810
2	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	0810
3	Sản xuất sản phẩm chịu lửa.	2391
4	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Chế biến, sản xuất vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	2392
5	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao.	2394
6	Sản xuất bê tông và các sản phẩm xi măng và thạch cao.	2395
7	Gia công cơ khí.	2592

TT	Tên ngành	Mã ngành
8	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng.	3290
9	Sửa chữa máy móc thiết bị.	3312
10	Sửa chữa thiết bị điện.	3314
11	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất mua bán điện năng.	3510
12	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
13	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (Không hoạt động tại trụ sở).	3812
16	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.	3821
17	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại. Chi tiết: Vận chuyển, xử lý chất thải rắn và chất thải rắn nguy hại (Không hoạt động tại trụ sở).	3822
18	Xây dựng nhà các loại.	4100
19	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình giao thông.	4210
20	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, bưu chính viễn thông. Cải tạo, duy tu, trùng tu các công trình văn hóa và bảo tồn lịch sử.	4220
21	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, đường dây và trạm biến thế điện. Xây dựng thực nghiệm các công trình thuộc các dự án thử nghiệm công nghệ mới hoặc thuộc các đề tài nghiên cứu khoa học.	4290
22	Phá dỡ.	4311
23	Chuẩn bị mặt bằng.	4312
24	Lắp đặt hệ thống điện.	4321
25	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.	4322
26	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng.	4329
27	Hoàn thiện công trình xây dựng.	4330
28	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.	4390
29	Đại lý môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, nhớt mỡ các loại và các sản phẩm khí hóa lỏng.	4610
30	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Kinh doanh rượu (Không hoạt động tại trụ sở).	4633
31	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Kinh doanh thuốc lá nội (Không hoạt động tại trụ sở).	
32	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
33	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.	4661
34	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu, vật liệu ngành xây dựng	4663
35	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô.	4933
36	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải thủy nội địa qua biên giới Việt Nam.	5012
37	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa.	5022
38	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.	5210
39	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.	5221
40	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động Cảng biển, Cảng sông, Bến tàu, Cầu tàu.	5222
41	Bốc xếp hàng hóa.	5224
42	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	5229
43	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (Không hoạt động tại trụ sở).	5510
44	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, ăn uống (Không hoạt động tại trụ sở).	5610
45	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: - Môi giới, đấu giá, quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản,...	6820
46	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế, điểm dân cư nông thôn, bao gồm: - Lập và thẩm định dự án đầu tư; - Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước; - Thiết kế công trình thủy lợi; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế nội – ngoại thất công trình; - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); - Khảo sát địa hình xây dựng công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ;	7110

TT	Tên ngành	Mã ngành
	- Tư vấn, lập các đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết; - Quản lý dự án đầu tư.	
47	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm các loại vật liệu xây dựng và cơ học đất.	7120
48	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: Khai thác, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, công nghệ thông tin, công nghệ xây dựng.	7210
49	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
50	Vệ sinh chung nhà cửa.	8121
51	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác.	8129
52	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.	8130
53	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp.	8211
54	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức lễ hội, thể dục thể thao.	8230
55	Giáo dục nghề nghiệp. Chi tiết: - Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành; - Giáo dục định hướng.	8532

b. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam được thành lập theo Văn bản số 1011/CP-ĐMDN ngày 07/11/2000 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 26/2000/QĐ-BXD ngày 06/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng trên cơ sở tổ chức lại các Công ty: Phát triển đô thị và khu công nghiệp, Xây dựng dầu khí, Xây dựng Miền Tây trực thuộc Bộ Xây dựng, Công ty Đầu tư và phát triển nhà Đồng Tháp trực thuộc UBND tỉnh Đồng Tháp và Công ty Xây dựng Long An trực thuộc UBND tỉnh Long An.
- Ngày 21/12/2006, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 1768/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Ngày 13/11/2008, Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 1963/TTg-ĐMDN và Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 1405/QĐ-BXD ngày 03/12/2008 về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Tổng công ty Miền Trung (COSEVCO) cho Hội đồng quản trị Tổng công ty IDICO.
- Ngày 01/7/2010, Tổng công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty TNHH Một thành viên theo Quyết định số 615/QĐ-BXD ngày 10/6/2010 của Bộ trưởng

Bộ Xây dựng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0302177966, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 6 năm 2010.

- Ngày 01/03/2018, Tổng công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 3.000 tỷ đồng, Bộ Xây dựng sở hữu 36% Vốn điều lệ.

Tại thời điểm thành lập, IDICO có 8 doanh nghiệp trực thuộc. Đến nay, IDICO có hệ thống các doanh nghiệp gồm 03 đơn vị trực thuộc, 12 Công ty con (02 Công ty con do IDICO nắm giữ 100% vốn điều lệ, 10 Công ty con do IDICO nắm giữ trên 51% vốn điều lệ) và 04 Công ty liên kết. Hệ thống doanh nghiệp thuộc IDICO hoạt động rộng khắp trên cả nước, có bề dày kinh nghiệm, năng lực tài chính, năng lực đầu tư, phát triển dự án, thi công xây lắp...

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 23/07/2020

Cơ cấu cổ đông theo loại cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước	108.000.000	36,00
2	Cổ đông lớn không phải là Nhà nước	135.000.000	45,00
	- Trong nước	135.000.000	45,00
	- Nước ngoài	-	-
3	Công đoàn Công ty	-	-
4	Cổ phiếu quỹ	-	-
5	Cổ đông sở hữu cổ phiếu theo giá bán ưu đãi cho CBCNV	596.300	0,20
6	Cổ đông khác	56.403.700	18,80
	- Cá nhân trong nước	51.410.690	17,14
	- Tổ chức trong nước	4.071.862	1,36
	- Cá nhân nước ngoài	201.102	0,07
	- Tổ chức nước ngoài	720.046	0,24
TỔNG CỘNG		300.000.000	100,00
<i>Trong đó: - Trong nước</i>		299.078.852	99,69
<i>- Nước ngoài</i>		921.148	0,31

Nguồn: IDICO

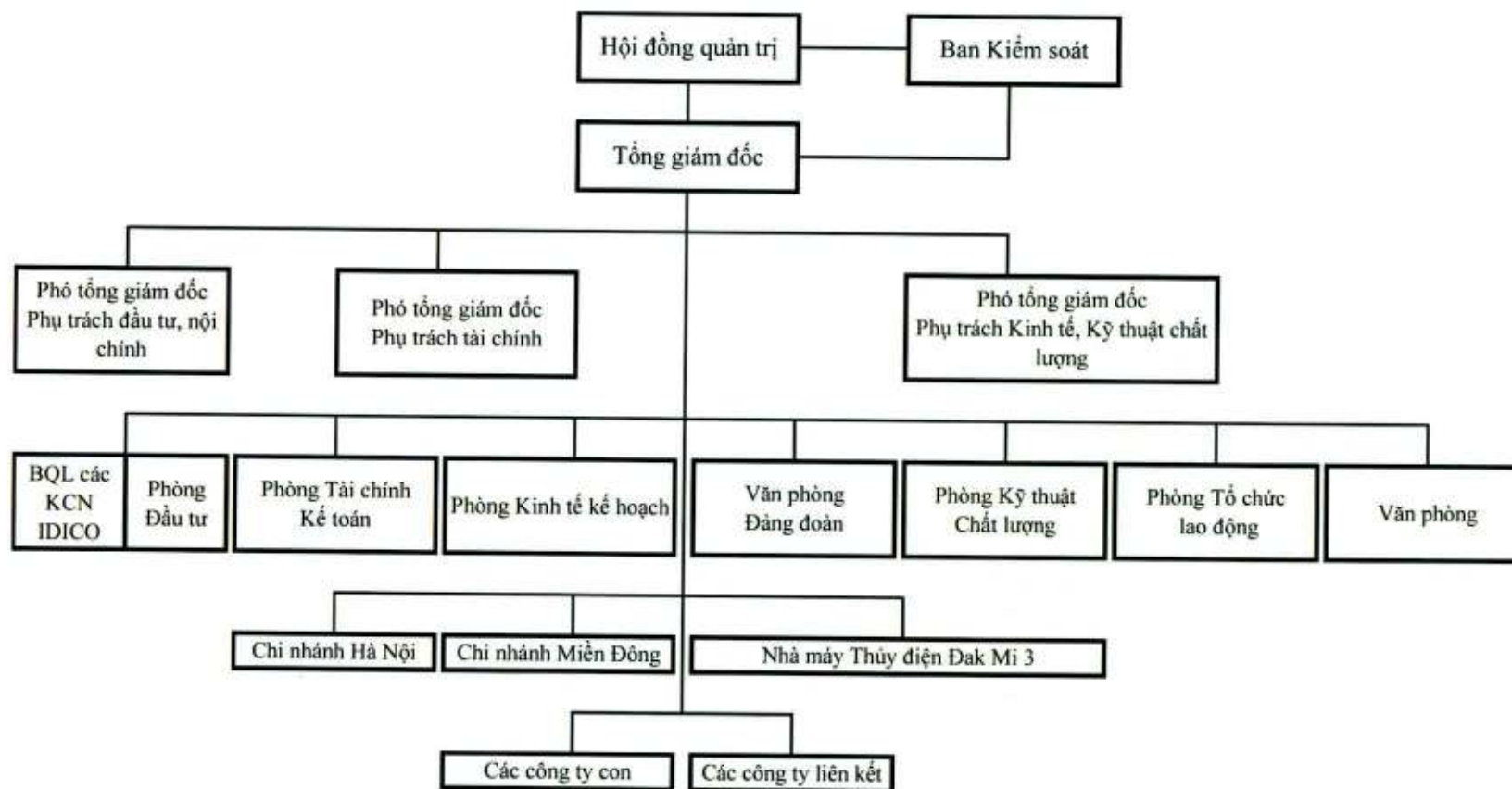
Cơ cấu sở hữu theo cổ đông lớn và Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

STT	Đối tượng	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTCKCN)	243.000.000	81,00
	- Trong nước	243.000.000	81,00
	- Nước ngoài	-	-
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% VDL trở lên	-	-
	- Trong nước	-	-
	- Nước ngoài	-	-
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu dưới 5% VDL	-	-
	- Trong nước	-	-
	- Nước ngoài	-	-
TỔNG CỘNG		243.000.000	81,00

Nguồn: IDICO

2. Sơ đồ tổ chức Tổng công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TỔNG CÔNG TY



3. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty

Hiện tại, IDICO đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn, đến nay, bộ máy quản lý của Tổng công ty như sau:

▪ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

▪ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Ninh Mạnh Hồng	Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Ông Nguyễn Văn Đạt (*)	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Vũ Quang Bảo	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Đặng Chính Trung	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Trịnh Hùng Lâm	Thành viên Hội đồng quản trị

(*) Ngày 01/7/2020, Ông Nguyễn Văn Đạt đã có Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2020 theo nguyện vọng cá nhân.

Nhiệm vụ của các thành viên được phân công như sau:

Ông Ninh Mạnh Hồng: Chủ tịch HĐQT Tổng công ty

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp; triệu tập và chủ tọa ĐHCĐ, các cuộc họp HĐQT; tổ chức việc thông qua quyết định của HĐQT; thay mặt HĐQT ký Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Chỉ đạo nghiên cứu chiến lược phát triển kế hoạch dài hạn; dự án đầu tư quy mô lớn; phương án đổi mới tổ chức, nhân sự chủ chốt của Tổng công ty.
- Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện.
- Tổ trưởng Người đại diện theo uỷ quyền đối với phần vốn Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu tại Tổng công ty IDICO - CTCP.

- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Ông Nguyễn Văn Đạt: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, điều hành hoạt động theo mục tiêu, kế hoạch và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và pháp luật về thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo Điều lệ và các quy chế của Tổng công ty, quy định pháp luật hiện hành.
- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 05 (năm) năm của Tổng công ty.
- Chỉ đạo công tác xây dựng phương án tái cơ cấu của Tổng công ty.
- Thực hiện tất cả các hoạt động, các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Ngày 01/7/2020, Ông Nguyễn Văn Đạt đã có Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị.

Ông Vũ Quang Bảo: Thành viên HĐQT

- Thực hiện chức năng thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.
- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác khi được HĐQT phân công trong từng kỳ họp thường kỳ của HĐQT.

Ông Đặng Chính Trung: Thành viên HĐQT

- Thực hiện chức năng thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.
- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác khi được HĐQT phân công trong từng kỳ họp thường kỳ của HĐQT.

Ông Trịnh Hùng Lâm: Thành viên HĐQT

- Chịu trách nhiệm trước HĐQT các lĩnh vực được phân công theo dõi, chỉ đạo và quản lý gồm:
 - + Công tác quản lý đầu tư xây dựng của Tổng công ty (các thủ tục pháp lý về quản lý dự án, lập dự án, phê duyệt dự án, triển khai thực hiện dự án, quyết toán dự án,...).
 - + Công tác lao động, tiền lương của Tổng công ty.
 - + Công tác thi đua khen thưởng của Tổng công ty.
 - + Chủ tịch Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO.
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy

định tại Điều lệ Tổng công ty khi Chủ tịch HĐQT đi công tác.

- Đại diện theo uỷ quyền đối với phần vốn Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu tại Tổng công ty IDICO - CTCP.
- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác khi được HĐQT phân công trong từng kỳ họp thường kỳ của HĐQT.

▪ **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

Ông Nguyễn Cao Nguyên	Trưởng ban
Ông Hoàng Văn Hiến	Thành viên
Bà Lê Ánh Thu	Thành viên

▪ **Ban Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Có các Phó Tổng giám đốc phụ trách chuyên môn cao nhất, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật.

Thành viên Ban Tổng giám đốc bao gồm:

Ông Nguyễn Văn Đạt	Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Hồng Hải	Phó Tổng giám đốc
Ông Phan Văn Chung	Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc

Nhiệm vụ của các thành viên được phân công như sau:

Tổng giám đốc Nguyễn Văn Đạt

Lãnh đạo và điều hành toàn diện các hoạt động của Tổng công ty và chỉ đạo trực tiếp một số lĩnh vực:

- Xây dựng định hướng, chiến lược, kế hoạch phát triển của Tổng công ty;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn;
- Công tác tái cơ cấu Tổng công ty; Chỉ đạo xây dựng và thực hiện công tác tái cơ cấu Công ty mẹ, các Công ty con theo Phương án được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Công tác tổ chức, nhân sự;
- Công tác tài chính kế toán;
- Công tác đối ngoại, hợp tác liên doanh trong nước và quốc tế

Phó Tổng giám đốc Nguyễn Hồng Hải:

- Chịu trách nhiệm điều hành và chỉ đạo các lĩnh vực:
 - + Chỉ đạo điều hành về công tác quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần;
 - + Chỉ đạo về công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty;
 - + Công tác tái cơ cấu các Công ty con thuộc Tổng công ty;
 - + Công tác tái cơ cấu vốn và quản lý công nợ, tài sản tại Công ty Mẹ và các Công ty con;
 - + Hạch toán kế toán, thống kê; kiểm kê và xử lý kiểm kê;
 - + Công tác quyết toán, thống kê; kiểm kê và xử lý kiểm kê; Công tác xây dựng các quy chế, quy định về quản lý lĩnh vực tài chính của Tổng công ty;
 - + Công tác quản lý vốn của Công ty mẹ đầu tư vào các Công ty con và đầu tư ngoài doanh nghiệp khác;
 - + Người được ủy quyền công bố thông tin của Tổng công ty;
 - + Thay mặt Tổng giám đốc giải quyết các công việc theo lĩnh vực được giao và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi Tổng giám đốc ủy quyền hoặc phân công;
- Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng IDICO (IDICO-IDI), Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO (IDICO-INCO10).
- Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO (IDICO-CONAC).

Phó Tổng giám đốc Phan Văn Chung:

- Chịu trách nhiệm điều hành và chỉ đạo các lĩnh vực:
 - + Công tác đầu tư phát triển các dự án Năng lượng và Sản xuất vật liệu xây dựng;
 - + Công tác phát triển thị trường và tiếp thị, vận động thu hút đầu tư vào các dự án Khu công nghiệp của Tổng công ty;
 - + Thủ trưởng Cơ quan Tổng công ty;
 - + Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
 - + Công tác phát triển thương hiệu, truyền thông;
 - + Công tác tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động;
 - + Công tác quản lý nội bộ của Tổng công ty, bao gồm: Xây dựng Nội quy lao động, các quy chế, quy định về quản lý nội bộ Tổng công ty; Xây

- dựng định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ quân sự, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh môi trường lao động... tại Cơ quan Tổng công ty;
- + Công tác xây dựng định mức, đơn giá kinh tế kỹ thuật nội bộ trong xây lắp của Tổng công ty;
 - + Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất;
 - + Thay mặt Tổng giám đốc giải quyết các công việc theo lĩnh vực được giao và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi Tổng giám đốc ủy quyền hoặc phân công;
 - Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO (IDICO-ICC), Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO (IDICO-LINCO), Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) và Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (PFG).
 - Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO (IDICO-INCON), Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (IDICO-UDICO).

Phó Tổng giám đốc Nguyễn Văn Minh:

- Chịu trách nhiệm điều hành và chỉ đạo các lĩnh vực:
 - + Công tác đầu tư phát triển các dự án Khu công nghiệp, Nhà ở - đô thị và Giao thông;
 - + Công tác đầu tư phát triển các dự án Khu công nghiệp, Nhà ở - đô thị và Giao thông; một số công tác tiếp thị, đấu thầu và quản lý quá trình triển khai thực hiện các gói thầu thi công xây lắp do Tổng công ty tham gia;
 - + Theo dõi việc quản lý vận hành các nhà máy thủy điện của Tổng công ty;
 - + Thay mặt Tổng giám đốc giải quyết các công việc theo lĩnh vực được giao và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi Tổng giám đốc ủy quyền hoặc phân công;
- Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Quế Võ IDICO (IDICO-QUEVO), Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Thái Bình IDICO (IDICO-TCC), Ban quản lý các dự án Đầu tư khu công nghiệp IDICO (IDICO-IMB).
- Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng (IDICO-SHP), Công ty TNHH một thành viên Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO (IDICO-URBIZ).

Các phòng chức năng

Tổng công ty có 6 Phòng chức năng chuyên môn thực hiện đúng chức năng hoạt động, kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công.

Văn phòng:

- Chức năng: Là cơ quan giúp việc Tổng giám đốc thực hiện chức năng tham mưu, tổng hợp, tổ chức phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Tổng công ty trong việc thực hiện các quyết định của Tổng giám đốc.
- Nhiệm vụ:
 - + Là đầu mối quan hệ với các cơ quan ban ngành, các đơn vị ở Trung ương và địa phương theo sự chỉ đạo của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị;
 - + Thực hiện các quy định về văn thư, lưu trữ, bảo mật, các nguyên tắc quản lý công văn, giấy tờ, đi, đến, các biện pháp quản lý tài sản thuộc lĩnh vực chuyên môn;
 - + Quản lý cơ sở vật chất, phương tiện đi lại, điều kiện làm việc, công tác bảo vệ, trật tự, phòng chống cháy nổ tại Tổng công ty;
 - + Tổ chức và phục vụ các cuộc họp, làm việc, tiếp khách của lãnh đạo Tổng công ty;
 - + Quản lý hệ thống, áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

Phòng Tổ chức lao động:

- Chức năng: Tham mưu giúp việc lãnh đạo Tổng công ty trong công tác quản lý, điều hành về các lĩnh vực: tổ chức sản xuất, công tác cán bộ, công tác lao động, tiền lương, công tác thanh tra và an ninh quốc phòng.
- Nhiệm vụ:
 - + Xây dựng đề án sắp xếp, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo cán bộ;
 - + Giải quyết các thủ tục về tuyển dụng lao động, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ, thực hiện các chế độ về tiền lương, BHXH, BHYT, ...;
 - + Tổ chức xây dựng, quản lý định mức lao động, đơn giá tiền lương, quỹ lương thực hiện của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc theo quy định Nhà nước;
 - + Theo dõi, đề xuất cử người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp;
 - + Thực hiện công tác thi đua khen thưởng của Tổng công ty; công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp,...
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Phòng Tài chính Kế toán

- Chức năng: Tham mưu, giúp việc Ban Tổng giám đốc tổ chức, quản lý và giám sát công tác tài chính, kế toán toàn Tổng công ty.
- Nhiệm vụ:
 - + Tổ chức hệ thống hạch toán kế toán và thông tin kinh tế trong toàn bộ Tổng công ty phục vụ yêu cầu báo cáo tài chính và thông tin kinh tế theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước;
 - + Đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị, hoạch định các chính sách về huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính của Tổng công ty;
 - + Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động tài chính, tình hình huy động, sử dụng vốn, tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty và các đơn vị thành viên;
 - + Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán,...
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng giám đốc.

Phòng Kinh tế kế hoạch

- Chức năng: Tham mưu, giúp việc lãnh đạo Tổng công ty trong tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh về các lĩnh vực kinh tế và kế hoạch.
- Nhiệm vụ:
 - + Là đầu mối tổ chức công tác xây dựng và quản lý định mức, đơn giá, thẩm tra, thẩm định, quyết toán các dự án công trình xây dựng do Tổng công ty làm chủ đầu tư;
 - + Quản lý giá thành trong đầu tư xây dựng và các gói thầu xây lắp;
 - + Đàm phán, thương thảo và dự thảo hợp đồng kinh tế;
 - + Nghiên cứu, phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm;
 - + Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn;
 - + Thống kê, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng kỳ và đột xuất theo quy định,...
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Phòng Đầu tư

- Chức năng: Tham mưu, giúp việc Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị Tổng công ty trong lĩnh vực xây dựng kế hoạch và thực hiện tìm kiếm đối tác cho thuê lại đất; giải quyết thủ tục liên quan đến các nhà đầu tư thuê đất trong các khu công nghiệp.

- Nhiệm vụ:
 - + Trực tiếp tiếp xúc và vận động thu hút các nhà đầu tư vào các khu công nghiệp của Tổng công ty và hỗ trợ công tác tiếp thị, thu hút đầu tư vào các dự án khu công nghiệp do các Đơn vị thành viên quản lý.
 - + Chủ trì soạn thảo, đàm phán, ký kết Ghi nhớ, Hợp đồng thuê lại đất và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng với nhà đầu tư tại các khu công nghiệp.
 - + Chủ trì xây dựng và trình duyệt đơn giá cho thuê lại đất tại các khu công nghiệp.
 - + Chủ trì làm việc với các Sở Ban ngành địa phương trong việc giải quyết các thủ tục, vướng mắc liên quan đến hợp đồng cho thuê lại đất với các nhà đầu tư trong khu công nghiệp.
 - + Chủ trì trong công tác quản lý, theo dõi việc thanh toán tiền thuê đất và các loại phí của nhà đầu tư trong khu công nghiệp.
 - + Chủ trì giải quyết các thủ tục có liên quan đến các nhà đầu tư và hỗ trợ các Đơn vị thành viên trong việc thực hiện thủ tục đầu tư lĩnh vực khu công nghiệp.
 - + Quản lý, theo dõi việc sử dụng đất tại các khu công nghiệp của Tổng công ty và theo dõi tình hình sử dụng đất tại các khu công nghiệp của Đơn vị thành viên.
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Phòng Kỹ thuật chất lượng

- Chức năng: Tham mưu, giúp việc Tổng giám đốc, lãnh đạo Tổng công ty trong quản lý điều hành doanh nghiệp về lĩnh vực kỹ thuật, chất lượng thi công, tiến độ, an toàn lao động và quản lý môi trường các công trình xây dựng, các dự án đầu tư của Tổng công ty.
- Nhiệm vụ:
 - + Quản lý chất lượng, tiến độ công trình, chất lượng sản phẩm trong thi công, xây dựng;
 - + Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô của từng công trình xây dựng và theo đúng các quy định của Nhà nước;
 - + Quản lý máy móc thiết bị của Tổng công ty;
 - + Chủ trì công tác thẩm tra, thẩm định hồ sơ khảo sát;
 - + Thực hiện công tác đấu thầu, thanh quyết toán các công trình của Tổng công ty; công tác bảo hộ, an toàn vệ sinh lao động, quản lý môi trường xây dựng và phòng chống thiên tai, bão lụt,...

- + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Văn phòng Đảng - Đoàn

- Chức năng: Tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy Tổng công ty, Ban chấp hành Công đoàn xử lý công việc hàng ngày, thông tin tổng hợp, báo cáo phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Công đoàn Tổng công ty.
- Nhiệm vụ:
 - + Triển khai thực hiện các Nghị quyết, nhiệm vụ của Đảng bộ Tổng công ty và của các cơ quan Đảng cấp trên;
 - + Triển khai hoạt động thường xuyên và thực hiện chương trình công tác của Công đoàn theo chức năng nhiệm vụ, Nghị quyết, Chỉ thị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và của Công đoàn ngành Xây dựng;
 - + Chuẩn bị các nội dung, chương trình phục vụ các cuộc họp, Đại hội, Hội nghị Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ, Ban chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên của Tổng công ty;
 - + Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất của Đảng, Đoàn theo quy định;
 - + Giải quyết các công việc hành chính, nghiệp vụ về công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên thuộc trách nhiệm được giao.

Ban Quản lý các dự án đầu tư khu công nghiệp IDICO

- Chức năng: Thay mặt Tổng công ty tổ chức quản lý, thực hiện quá trình đầu tư xây dựng các dự án khu công nghiệp do Tổng công ty làm chủ đầu tư từ khi triển khai đầu tư đến khi kết thúc xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng và bàn giao cho đơn vị quản lý vận hành hoặc tổ chức quản lý khai thác theo quy định của Tổng công ty.
- Nhiệm vụ:
 - + Chịu trách nhiệm trước Tổng công ty và pháp luật Nhà nước trong việc quản lý dự án, từ quá trình thực hiện đầu tư đến khi kết thúc xây dựng, đưa dự án vào khai thác sử dụng hoặc tổ chức quản lý khai thác dự án. Thường xuyên báo cáo Tổng công ty về tiến độ, khối lượng, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật công trình, an toàn lao động theo quy định của Tổng công ty;
 - + Thực hiện các thủ tục xin chủ trương đầu tư, cấp phép đầu tư và các thủ tục cần thiết cho các dự án đầu tư mới do Tổng công ty làm chủ đầu tư bao gồm xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Quyết định thành lập khu công nghiệp... ;
 - + Lập kế hoạch thực hiện dự án gồm lập, trình phê duyệt kế hoạch thực

hiện dự án hàng năm, trong đó xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

- + Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng gồm thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;
- + Phối hợp địa phương thực hiện công tác đền bù, tổ chức tái định canh, tái định cư cho những hộ dân ảnh hưởng bởi dự án; lập các thủ tục, hồ sơ xin thu hồi, giao nhận đất theo các quy định hiện hành của nhà nước; đối chiếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án với chính quyền địa phương và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành;
- + Xin cấp giấy phép xây dựng, chuẩn bị mặt bằng xây dựng và các công việc khác phục vụ cho xây dựng công trình;
- + Chuẩn bị hồ sơ thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán; tổng tiến độ; thiết kế bản vẽ thi công - dự toán chi tiết của từng hạng mục công trình; đánh giá tác động môi trường; lập và điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp... trình Tổng công ty và cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành, nhằm đảm bảo công trình được khởi công, xây dựng và hoạt động đúng tiến độ đã phê duyệt.
- + Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu, chấm thầu, lựa chọn nhà thầu theo phân cấp của Tổng công ty trình Tổng công ty phê duyệt
- + Quản lý chất lượng, khối lượng, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng;
- + Đôn đốc và phối hợp cùng các đơn vị thi công, tư vấn giám sát lập tiến độ, biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công từng hạng mục công trình. Đồng thời lập tiến độ thi công hàng kỳ (tháng, quý, năm) của công trình trên cơ sở tổng tiến độ đã được phê duyệt. Đối với hạng mục đòi hỏi biện pháp thi công phức tạp, Ban Quản lý có trách nhiệm tổng hợp trình Tổng công ty phê duyệt biện pháp thi công trước khi thực hiện;
- + Chủ trì cùng các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát tổ chức giám sát, quản lý, kiểm tra chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của toàn bộ công trình xây dựng cũng như do các nhà thầu thực hiện theo các quy phạm, quy chuẩn hiện hành của Việt Nam, đồng thời nghiệm thu, xác nhận khối lượng hoàn thành và lập thủ tục thanh, quyết toán cho đơn vị thi công;

- + Chủ trì hợp giao ban hàng ngày, tuần, tháng với các nhà thầu tham gia thi công và cung cấp các dịch vụ trên công trường, giải quyết các vướng mắc xảy ra trong quá trình thực hiện đầu tư dự án;
- + Căn cứ tình hình thực hiện đầu tư, định kỳ tháng, quý, năm thống kê, tổng hợp, đánh giá, lập báo cáo và đề xuất các giải pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch tiến độ đã đề ra;
- + Quản lý đơn giá trúng thầu (hoặc giao thầu) đã được Tổng công ty phê duyệt, lập các phiếu giá, hồ sơ thanh, quyết toán từng hạng mục và toàn bộ công trình. Hàng tháng, quý, năm báo cáo công tác thanh, quyết toán về Tổng công ty theo quy định và theo dõi quản lý vốn đầu tư;
- + Tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, bảo dưỡng, cấp phát các loại vật tư, phụ tùng, thiết bị dùng cho công trình theo đúng quy định và tiến độ thi công. Thực hiện tốt công tác quyết toán vật tư;
- + Chủ trì cùng các đơn vị thi công tổ chức tốt công tác bảo vệ tài sản, vật tư, thiết bị, công trình... trên phạm vi công trường thi công từ khi khởi công đến khi hoàn thành bàn giao cho đơn vị vận hành;
- + Lập báo cáo chất lượng công trình, báo cáo thực hiện vốn đầu tư hàng năm; phối hợp với Tổng công ty và các cơ quan chức năng giám sát công tác thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường các khu công nghiệp;
- + Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình;
- + Phối hợp với Tổng công ty chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, thủ tục miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản; lập báo cáo, quyết toán tiền thuê đất phải nộp của các khu công nghiệp và nghĩa vụ tài chính có liên quan với các cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định và khi có yêu cầu cụ thể;
- + Lập và trình Tổng công ty phê duyệt kế hoạch đào tạo, tổ chức bộ máy, biên chế nhân sự của Ban Quản lý;
- + Lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các Phòng, Ban Tổng công ty giải trình quyết toán vốn đầu tư;
- + Chịu trách nhiệm lưu trữ, bảo quản toàn bộ hồ sơ pháp lý, chứng từ kế toán để phục vụ cho công tác quyết toán vốn đầu tư dự án;
- + Phối hợp với các cơ quan, Ban, Ngành của địa phương, làm tốt công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội và các chính sách xã hội khác trên khu vực công trường;
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao

▪ Các Chi nhánh thuộc Tổng công ty:

Tổng công ty IDICO có 3 chi nhánh trực thuộc như sau:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Chức năng/lĩnh vực
1	Chi nhánh Tổng công ty IDICO tại Hà Nội	Tầng 13, tòa nhà SUDICO, đường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai các dự án do IDICO đầu tư nói chung và tại khu vực Miền Bắc nói riêng và trực tiếp tổ chức kinh doanh theo nhiệm vụ Tổng công ty giao.
2	Chi nhánh Tổng công ty IDICO tại Miền Đông	Khu công nghiệp Nhơn Trạch I, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý triển khai các dự án, vận hành và khai thác kinh doanh hạ tầng kỹ thuật các KCN do IDICO làm chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức kinh doanh theo nhiệm vụ Tổng công ty giao.
3	Chi nhánh Tổng công ty IDICO – Nhà máy thủy điện Đak Mi 3	Thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam	Thực hiện phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty thực hiện quản lý và vận hành Nhà máy thủy điện Đak Mi 3.

▪ Công ty con và Công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (tr.đ)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lĩnh vực kinh doanh chính
1	Công ty con				
1	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO (IDICO-URBIZ)	Đường Tôn Đức Thắng, xã Phước Thiện, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	400.000	100,00	Đầu tư, xây lắp, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp
2	CTCP Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (IDICO-SHP)	Thôn 7, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	450.000	51,00	Kinh doanh điện, nước sạch
3	CTCP Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (IDICO-	Km1906+700 QL1A, KP5, P.Bình Hưng	249.492	61,78 ^(*)	Giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị,

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (tr.đ)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lĩnh vực kinh doanh chính
	IDI)	Hòa B, Q.Bình Tân, Tp.HCM			xây lắp
4	Công ty TNHH MTV Xây dựng IDICO (IDICO- ICC)	Số 48 xã An Hòa, Tp.Biên Hòa, tỉnh đồng Nai	80.000	100,00	Xây lắp, kinh doanh vật liệu xây dựng
5	CTCP Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (IDICO-UDICO)	Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	80.000	51,00	Xây lắp, kinh doanh điện, nước sạch
6	CTCP Đầu tư xây dựng Long An IDICO (IDICO- LINCO)	Số 88 Quốc lộ 1A (Tuyến tránh), P6, TP Tân An, tỉnh Long An	85.500	51,00	Đầu tư, xây lắp, kinh doanh vật liệu xây dựng
7	CTCP Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO (IDICO- CONAC)	326 Nguyễn An Ninh, P7, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	80.000	51,00	Đầu tư, xây lắp, du lịch, kinh doanh hạ tầng KCN
8	CTCP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Quế Võ IDICO (IDICO- QUEVO)	Tầng 13, tòa nhà HH3, đường mễ Tri, Phường Mỹ Đình 1, Q. Nam Tứ Liêm, Tp Hà Nội	80.000	54,94 ^(*)	Đầu tư, kinh doanh hạ tầng KCN
9	CTCP Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (IDICO- MCI)	Đường số 11, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	35.000	81,94	Xây lắp, Kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng
10	CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	Số 100, đường D2, P25, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM	20.000	60,40	Tư vấn đầu tư xây dựng
11	CTCP Đầu tư Xây dựng số 10	43A đường 3/2, P. Xuân Khánh,	35.000	96,83	Xây lắp

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (tr.đ)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lĩnh vực kinh doanh chính
	IDICO (IDICO- INCO10)	Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ			
12	CTCP Đầu tư Xây dựng Thái Bình IDICO (IDICO-TCC)	304 Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	20.000	93,26%	Xây lắp, Kinh doanh vật liệu xây dựng
II Công ty liên doanh, liên kết					
1	CTCP Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (BVEC)	Km11, Quốc lộ 51, xã Tam Phước, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	307.576	49,00	Giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây lắp
2	Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ	Lô B, Đường D3, KCN Phú Mỹ II mở rộng, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	886.000	30,00	Sản xuất kinh doanh kính trắng
3	CTCP Thủy điện Đak Mi	Thôn Lao Mung, xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam	1.000.000	26,00	Kinh doanh điện năng
4	CTCP Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO (LAMA IDICO)	Km11, Quốc lộ 51, xã Tam Phước, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	55.000	20,13	Đầu tư, xây lắp

Nguồn: IDICO

(*): Tỷ lệ biểu quyết của IDICO

4. Tình hình hoạt động kinh doanh

Các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty bao gồm:

a. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp và giao thông

IDICO là nhà đầu tư tiên phong và chuyên nghiệp trong lĩnh vực đầu tư phát triển khu công nghiệp tại Việt Nam.

Năm 1995, khi Việt Nam đang tìm hướng đi cho phát triển Khu công nghiệp thì IDICO đã bắt tay vào triển khai Khu công nghiệp Tuy Hạ A, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng

Nai. Năm 1997, trên cơ sở Khu công nghiệp Tuy Hạ A, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 (quy mô 448,5 ha) là cơ sở, nền tảng và là một trong những mô hình mẫu trong phát triển khu công nghiệp của IDICO cũng như của Việt Nam. Từ mô hình Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 và kinh nghiệm tích lũy trong quá trình triển khai dự án, IDICO đã tiếp tục đầu tư và phát triển nhiều khu công nghiệp khác

Hiện IDICO đã đầu tư nghiên cứu và phát triển 10 dự án khu công nghiệp với tổng diện tích gần 3.300 ha, tổng mức đầu tư trên 12.000 tỷ đồng. Những khu công nghiệp này đều nằm trên địa bàn các tỉnh kinh tế trọng điểm của cả nước như Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nội, Thái Bình... Đến nay, các khu công nghiệp đã thu hút được hàng trăm nhà đầu tư trong và ngoài nước xây dựng nhà máy với tổng vốn đầu tư hàng tỷ USD, giải quyết việc làm cho hơn hàng trăm ngàn lao động.

Các khu công nghiệp Mỹ Xuân A (quy mô đất công nghiệp 229ha), Mỹ Xuân B1 (quy mô đất công nghiệp 161ha), Phú Mỹ II (quy mô đất công nghiệp 395ha), Phú Mỹ II mở rộng (quy mô đất công nghiệp 267ha) tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là các khu công nghiệp có điều kiện thuận lợi về hạ tầng cấp điện, đặc biệt là nguồn khí hóa lỏng, gần cảng quốc tế nên rất thuận lợi về giao thông đường biển phù hợp với các dự án phát triển công nghiệp nặng;

Các khu công nghiệp phía Bắc như Quế Võ 2 - tỉnh Bắc Ninh (quy mô đất công nghiệp 189ha), Kim Hoa - tỉnh Vĩnh Phúc (quy mô đất công nghiệp 46ha), Cầu Ngàn - tỉnh Thái Bình (quy mô đất công nghiệp 128ha) nằm trong tứ giác phát triển kinh tế phía Bắc, sát các trục quốc lộ nên rất thuận lợi về giao thông cũng như việc xuất nhập khẩu hàng hóa trong các khu công nghiệp;

Đến nay, phần lớn các khu công nghiệp do IDICO đầu tư xây dựng đã cơ bản hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng được nhu cầu thuê đất, đồng thời cung cấp đầy đủ các dịch vụ hạ tầng như cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, xử lý nước thải, diện tích cây xanh cho các nhà đầu tư là các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đến từ các quốc gia như Hàn Quốc, Thụy Sĩ, Đài Loan, Singapore, Nhật Bản, Malaysia, Tây Ban Nha... Các dự án này đã góp một phần không nhỏ trong việc tạo công ăn việc làm cho hàng vạn lao động tại các địa phương, tạo nguồn thu đáng kể cho Ngân sách Nhà nước;

Các khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 (quy mô đất công nghiệp 285 ha), Nhơn Trạch 5 (quy mô đất công nghiệp 221 ha) tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai nằm ở trung tâm vùng kinh tế trọng điểm phía nam “TP Hồ Chí Minh - Biên Hòa - Bà Rịa Vũng Tàu”, cách TP Hồ Chí Minh 60km, TP. Biên Hòa 40km, TP. Vũng Tàu 60km; nằm sát Quốc lộ 51, bên cạnh đó Khu công nghiệp Hựu Thạnh (Quy mô đất công nghiệp 361 ha) nằm ở phía tây giáp Thành phố Hồ Chí Minh đang được đầu tư xây dựng nên rất thuận lợi về giao thông; điều kiện địa hình bằng phẳng, cường độ nền đất cao do đó giảm đáng kể chi phí xây dựng nền móng công trình; các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đồng bộ như: cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, xử lý nước thải, diện tích cây xanh...

Lũy kế từ đầu năm đến 30/6/2020, Công ty mẹ và các Công ty con đã nỗ lực trong hoạt động quảng bá thương hiệu, sản phẩm hạ tầng khu công nghiệp và đã thu hút được 10

dự án, diện tích cho thuê đất 22,52ha với giá trị dòng tiền thu về một lần tạm tính là 16,63 triệu USD và giá trị thu về hàng năm tạm tính là 86.185 USD. Trong đó:

- + Tại Công ty mẹ: 03 dự án tại KCN Phú Mỹ II mở rộng và 01 dự án tại KCN Mỹ Xuân A với tổng diện tích 13,4 ha (so với kế hoạch năm 2020 là 58 ha, đạt 21,37%). Giá trị dòng tiền thu về một lần tạm tính là 10 triệu USD và giá trị thu về hàng năm tạm tính là 115.922 USD. Hiện nay, Công ty mẹ đang bám sát và xúc tiến nhiều nhà đầu tư có tiềm năng quan tâm thuê lại đất tại các KCN Hựu Thạnh, Phú Mỹ II, Phú Mỹ II mở rộng và Cầu Nghìn.
- + Tại Công ty con: 03 dự án tại KCN Mỹ Xuân B1, diện tích 5,5ha với giá trị thu về một lần 3,53 triệu USD, giá trị thu về hàng năm 15.750USD; 03 dự án tại KCN Quế Võ 2, diện tích 3,62ha với giá trị thu về một lần 3,1 triệu USD, giá trị thu về hàng năm 13.987 USD.

DANH MỤC CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
1	KCN Nhơn Trạch I (do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư)	Đồng Nai	285	1998 - 2048	458	100	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hoàn chỉnh gồm: đường giao thông và hệ thống thoát nước, nhà máy xử lý nước thải, cây xanh, chiếu sáng, Trung tâm dịch vụ... Khoảng cách đến cảng: Phước An (10 km), Gò Dầu (15 km), Phú Mỹ (22 km)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 02/TTg ngày 03/01/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao đất cho Công ty phát triển đô thị và KCN thuộc BXD để triển khai thực hiện dự án KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai; - Quyết định số 538/BXD-KT-QH ngày 15/12/1994 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng KCN tập trung A-Tuy Hạ; - Quyết định số 128/TTg ngày 02/03/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư dự án KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai; - Quyết định số 415/QĐ/QLTN ngày 22/12/1995 của Bộ Công nghiệp cấp Giấy phép khai thác nước dưới đất tại KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai; - Văn bản số 506/BXD-KHDA ngày 17/4/1996 của Bộ Xây dựng về việc giao nhiệm vụ đầu tư KCN Tuy Hạ A mở rộng; - Quyết định số 323/TTg ngày 17/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể đô thị mới Nhơn Trạch-Đồng Nai; - Quyết định số 3168/QĐ-UBT ngày 17/6/1996 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Giới thiệu địa điểm cho IDICO-URBIZ để lập Dự án đầu tư; - Quyết định số 754/NN-QLN/QĐ ngày 05/5/1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc cấp giấy phép khai thác nước ngầm tại khu vực Tuy Hạ A thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 841/QĐ-MTg ngày 04/7/1997 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc phê

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>chuẩn ĐTM của KCN Nhơn Trạch 1, tỉnh Đồng Nai;</p> <p>- Quyết định số 715/TTg ngày 30/8/1997 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án KCN Nhơn Trạch 1, tỉnh Đồng Nai;</p> <p>- Quyết định 427/BXD-KTQH ngày 18/9/1997 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết KCN Trạch 1, tỉnh Đồng Nai;</p> <p>- Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 22/1/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho IDICO-URBIZ thuê đất để đầu tư xây dựng KCN Trạch 1, tỉnh Đồng Nai;</p> <p>- Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 1780/BKH-DN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 23/3/1999;</p> <p>- Hợp đồng thuê đất số 320/HĐTD ngày 18/12/2000 (849.136m²);</p> <p>- Hợp đồng thuê đất số 586/HĐTD ngày 23/01/2003 (1.613.763,6m²);</p> <p>- Hợp đồng thuê đất số 92/HĐTD ngày 27/7/2004 (674.959,2m²);</p> <p>- Hợp đồng thuê đất số 43/HĐTD ngày 24/6/2010 (179.166m²);</p>
2	KCN Nhơn Trạch V (do IDICO làm chủ đầu tư)	Đồng Nai	221	2003 - 2053	329	100	Khu công nghiệp thuộc đô thị mới Nhơn Trạch đã được quy hoạch thành phố công nghiệp với quy mô 8.000 ha, bao gồm hệ thống sân bay, bến cảng, khu công nghiệp, khu quy hoạch dân cư, khu vui chơi giải trí... Thuận lợi về giao thông đường bộ,	<p>- Quyết định số 3578/QĐCT.UBT ngày 06/10/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5.</p> <p>- Quyết định số 152/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2003 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng và Kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5 - tỉnh Đồng Nai.</p> <p>- Quyết định số 537/QĐ-BXD ngày 01/04/2004 về</p>

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
							<p>đường thủy, đường hàng không. Khu công nghiệp cách thành phố Hồ Chí Minh 60km, Biên Hoà 40km, Vũng Tàu 60km. Khu vực có khí hậu ôn hoà (20-30oC), không có bão, không có động đất, cường độ chịu tải đất lớn (1,5-2,5kg/cm²) rất thuận lợi và tiết kiệm chi phí xây dựng. Hiện nay, đã có nhiều nhà đầu tư từ nhiều quốc gia khác nhau... đầu tư phát triển các nhà máy tại khu công nghiệp, điển hình là các Công ty: Công ty Hyosung, Công ty Jang In Furniture, Công ty Sam Hwan, Công ty Hyundai, Công ty gia công thép Posco, Công ty Lock & Lock (Hàn Quốc), Công ty Dệt Texhong Việt Nam (Hong Kong), Công ty Sun Yad, Công ty Headway, Công ty U-Best (Đài Loan), Công ty Đồng Nai Nakagawa Denka (Hàn quốc - Nhật bản), Công ty Cơ khí</p>	<p>việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5, tỉnh Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 7905/BKH/PTDN ngày 08/12/2004 được cấp bởi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch đầu tư. - Căn cứ đồ án điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5 huyện Nhơn Trạch – tỉnh Đồng Nai ngày 27/12/2005 của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO. - Hợp đồng thuê đất số 12/HĐTĐ ngày 19/5/2006; Phụ lục hợp đồng số 12/PLHĐTĐ ngày 28/8/2009, thời hạn thuê đất từ ngày 04/03/2003 đến ngày 04/03/2053. - Hợp đồng thuê đất số 96/HĐTĐ ngày 10/12/2008; Phụ lục hợp đồng số 96/PLHĐTĐ ngày 10/6/2011, thời hạn thuê đất đến ngày 04/3/2058. - Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh quy hoạch cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Nhơn Trạch V, huyện Nhơn Trạch. - Văn bản số 1678/UBND-KT ngày 09/03/2015 gửi Bộ Xây dựng về việc phương án sử dụng đất để cổ phần hóa của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam - TNHH MTV. UBND tỉnh Đồng Nai thống nhất theo phương án của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam tiếp tục sử dụng đất tại tỉnh Đồng Nai, diện tích 3.093.930,8 m² đất khu công nghiệp tại phường Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
							điện Lữ Gia (Việt Nam)...	Nai.
3	KCN Mỹ Xuân B1 (do IDICO-CONAC làm chủ đầu tư)	Bà Rịa Vũng Tàu	161	1998 - 2062	544	100	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của KCN đã được đầu tư cơ bản, đồng bộ gồm: đường giao thông và hệ thống thoát nước, nhà máy xử lý nước thải, cây xanh, hệ thống chiếu sáng...Khoảng cách đến cảng: Thị Vải (10 km), PTSC Phú Mỹ (05 km), Phú Mỹ (07 km), Vũng Tàu (35 km).	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 377/QĐ-UB ngày 28/02/1998 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao Cty XDDK làm chủ đầu tư Dự án; - Quyết định số 300/QĐ-TTg ngày 14/4/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án; - Quyết định số 663/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho Công ty Conac thuê đất để đầu tư xây dựng Dự án; - Quyết định số 1370/QĐ-BXD ngày 20/10/2003 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch cho tiết KCN; - Quyết định số 4021/QĐ-UBND ngày 26/10/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi bổ sung 34.444,7m² để đầu tư Dự án; - Quyết định số 1509/QĐ-BXD ngày 31/11/2006 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cho tiết KCN; - Quyết định số 100/QĐ-TCT ngày 12/5/2007 của IDICO về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án; - Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 21/3/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt ĐTM của Dự án; - GCNĐT số 49221000120 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 21/7/2008; - Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định 663/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>tướng chính phủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 166/QĐ-CT ngày 02/7/2010 của Hội đồng quản trị IDICO-CONAC về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án (lần 2); - Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 và số 480/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc điều chỉnh thời hạn thuê đất từ 41 năm lên 55 năm cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Dầu khí IDICO tại Điều 1 Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - GCNĐT điều chỉnh số 49221000120 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 03/4/2012; - GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 682134 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 13/01/2011 và ngày 09/7/2012 Gia hạn sử dụng đất đến ngày 09/10/2062, diện tích 1.250.906m²; - GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 907261 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 10/12/2012, diện tích 719.923m²; - Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giảm 152.299,6 m² đất thu hồi và cho thuê tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc điều chỉnh

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 KCN Mỹ Xuân B1-CONAC tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;</p> <p>- Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 KCN Mỹ Xuân B1-CONAC tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;</p>
4	KCN Mỹ Xuân A (do IDICO làm chủ đầu tư)	Bà Rịa Vũng Tàu	229	2002 - 2052	342	100	<p>Khu công nghiệp Mỹ Xuân A thuộc vùng trọng điểm kinh tế trọng điểm phía Nam thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Nai - Bà Rịa Vũng Tàu - Bình Dương. Thuận lợi về giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không. Khu công nghiệp nằm cạnh Quốc lộ 51, cách thành phố Hồ Chí Minh 55km, Vũng Tàu 45km, cảng Gò Dầu 2 km, cảng Phú Mỹ 6km. Khu vực có khí hậu ôn hoà (20-30oC), không có bão, không có động đất, cường độ chịu tải đất lớn, rất thuận lợi và tiết kiệm chi phí xây dựng. Hiện nay, đã có nhiều nhà đầu tư</p>	<p>- Quyết định số 333/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp ngày 22/5/1996;</p> <p>- Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 2193/BKH/DN ngày 11/4/2001 của Bộ kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 544/QĐ-TTg ngày 08/07/2002 của Thủ tướng chính phủ về việc thay đổi chủ đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A;</p> <p>- Quyết định số 7497/QĐ-UB ngày 11/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thu hồi 1.489.669 m2 đất tại xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành và cho Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp (IDICO) – Bộ Xây dựng thuê toàn bộ diện tích trên để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Mỹ Xuân A mở rộng (gộp vào gọi chung là Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A);</p> <p>- Quyết định số 1363/QĐ-BXD ngày 17/10/2003 của</p>

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
							Hàn Quốc, Đài Loan, Thụy Sĩ, Malaysia, Nhật, Mỹ... đầu tư phát triển các nhà máy tại khu công nghiệp, điển hình là các Công ty: Công ty TNHH thép không gỉ QianDing, Công ty TNHH Công nghiệp gốm sứ Bạch Mã, Công ty Gạch men Hoàng Gia, Công ty TNHH Công nghiệp kính Việt Nam, Công ty Xay lúa mì Việt Nam, Công ty Park Austraylia...	Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; - Hợp đồng thuê đất số 36/HĐTD ngày 16/07/2009, thời gian thuê từ ngày 26/2/2009 đến ngày 21/10/2058; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 682309 ngày 23/3/2011; - Hợp đồng thuê đất số 35/HĐTD ngày 16/7/2009, thời gian sử dụng đất từ ngày 16/4/2004 đến ngày 16/4/2054; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 657064 ngày 10/3/2010; - Hợp đồng thuê đất số 50/HĐTD ngày 24/09/2009, thời gian sử dụng đất từ ngày 08/7/2002 đến ngày 08/7/2052; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 657240 ngày 25/5/2010 - Công văn số 5916/UBND -VP ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ý kiến phương án sử dụng đất đất Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam sau khi cổ phần hóa: Diện tích cho thuê tiếp là 2,993,271 m2. Diện tích đất thuộc quy hoạch hành lang an toàn lưới điện (khoảng 30.697 m2 nằm trong KCN Mỹ Xuân A, cho Công ty tiếp tục thuê sử dụng sau khi cổ phần hóa, tuy nhiên đối với diện tích cần phải thu hồi sẽ được xác định khi ngành điện xác định cụ thể để xây dựng các công trình điện.
5	KCN Phú Mỹ II (do IDICO làm chủ đầu tư)	Bà Rịa Vũng	395	2005 - 2055	1.601	75	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hoàn chỉnh gồm: đường giao thông và hệ	- Quyết định số 519/TTg ngày 06 tháng 08 năm 1996 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh mục các khu công nghiệp dự kiến ưu tiên đầu tư, được Bộ Xây

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
		Tàu					thống thoát nước, nhà máy xử lý nước thải, cây xanh, hệ thống chiếu sáng... Khoảng cách đến cảng: Thị Vải (01 km), PTSC Phú Mỹ (02 km), Phú Mỹ (02 km), Vũng Tàu (35 km)	<p>dựng thống nhất nội dung Quy hoạch chi tiết tại văn bản số 1368/BXD-KTQH ngày 14/10/1997 cùng với các khu công nghiệp Phú Mỹ I, Mỹ Xuân B1;</p> <p>- Văn bản số 1729/CP-CN ngày 18/11/2004 của Chính phủ về việc cho phép đầu tư và thành lập Khu công nghiệp Phú Mỹ II, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu do Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp – Bộ Xây dựng làm chủ đầu tư;</p> <p>- Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 29/06/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc thành lập khu Công nghiệp Phú Mỹ II, với diện tích 557,8 ha;</p> <p>- Văn bản số 3598/VPCP-CN ngày 07/7/2006 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh ranh giới và quy mô diện tích khu công nghiệp Phú Mỹ II;</p> <p>- Quyết định số 1130/QĐ-BXD ngày 10/08/2006 của Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Phú Mỹ II.</p> <p>- Quyết định số 111/QĐ-HĐQT ngày 21/5/2006 của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị khu công nghiệp về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú Mỹ II.</p> <p>- Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp theo quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 10/05/2017 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Phú Mỹ II tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>
6	KCN Phú Mỹ II	Bà	267	2008	1.142	34	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật	- Văn bản số 1344/UBND-VP ngày 14/3/2007 của

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
	mở rộng (do IDICO làm chủ đầu tư)	Rịa Vũng Tàu		- 2058			của KCN đã được đầu tư cơ bản, đồng bộ gồm: đường giao thông và hệ thống thoát nước, cây xanh, hệ thống chiếu sáng... Khoảng cách đến cảng: Thị Vải (01 km), PTSC Phú Mỹ (02 km), Phú Mỹ (02 km), Vũng Tàu (35 km). Khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng nằm ở vị trí đầu mối giao thông quan trọng, cách trung tâm thành phố Biên Hòa khoảng 70km theo Quốc lộ 51, cách trung tâm Vũng Tàu 30km, cách thành phố Hồ Chí Minh 90km. Thuộc khu vực mang đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa: một năm chia theo hai mùa rõ rệt. Trong Khu công nghiệp gồm nhiều loại ngành công nghiệp nhưng không có công nghiệp gây ô nhiễm lớn cho môi trường, trọng tâm là công nghiệp vật liệu xây dựng, gia công cơ khí, chế biến hàng tiêu dùng, luyện kim, chế tạo máy	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc chấp thuận IDICO làm chủ đầu tư Dự án; - Văn bản số 1143/BXD-KHKT ngày 30/5/2007 của Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương của IDICO về việc đầu tư xây dựng KCN; - Văn bản số 1163/TTg-CN ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc đồng ý chủ trương và mở rộng các KCN tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - Văn bản số 7302/UBND-VP ngày 06/11/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu v/v thỏa thuận địa điểm để khảo sát lập quy hoạch chi tiết 1/2000 KCN; - Văn bản số 337/BXD-KTQH ngày 03/3/2008 của Bộ Xây dựng về việc thỏa thuận QHCT KCN; - Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 20/5/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 của KCN; - Quyết định số 86/QĐ-TCT ngày 16/6/2008 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt Dự án; - GCNĐT số 49221000113 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 19/6/2008; - Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 25/7/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thành lập KCN; - Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 04/11/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất thực hiện đầu tư Dự án; - Quyết định số 161/QĐ-TCT ngày 10/11/2008 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt đơn vị thực hiện thi

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>công hạng mục: Khảo sát, dò tìm, xử lý bom mìn vật nổ Dự án;</p> <p>- Quyết định số 2382/QĐ-BTNMT ngày 12/11/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt ĐTM của Dự án;</p> <p>- Văn bản số 7841/UBND-VP ngày 03/12/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cho phép thực hiện công tác kiểm kê thực địa trong khi chờ QĐ thu hồi đất;</p> <p>- Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 4.014.467m² đất tại xã Tân Phước, xã Phước Hóa, huyện Tân Thành để đầu tư xây dựng KCN;</p> <p>- Quyết định số 79/QĐ-TCT ngày 21/7/2010 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt chi phí hỗ trợ cho các hộ dân canh tác trên đất rừng phòng hộ phục vụ công tác GPMB Dự án;</p> <p>- Quyết định số 105/QĐ-TCT ngày 11/11/2010 của Hội đồng thành viên IDICO về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Dự án;</p> <p>- Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cho Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và KCN Việt Nam - TNHH Một thành viên thuê 3.829.221,1m² đất (đợt 1) để đầu tư KCN Phú Mỹ 2 mở rộng</p>

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
7	KCN Hựu Thạnh (do IDICO làm chủ đầu tư)	Long An	362	2017 - 2067	5.253	-	Đã đền bù GPMB hơn 90% diện tích, đang triển khai đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 119/QĐ-HĐQT ngày 19/11/2012 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Long An IDICO về việc phê duyệt dự án Đầu tư Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Hựu Thạnh; - Quyết định số 84/QĐ-TCT ngày 22/8/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án; - Quyết định số 48/QĐ-TCT ngày 26/9/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty IDICO về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Khu tái định cư khu công nghiệp Hựu Thạnh. - Văn bản số 2429/SXD –QLXD ngày 08/08/2018 của Sở Xây dựng Tỉnh Long An về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Hựu Thạnh (lần 2); - Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư số 6567676128 ngày 27/9/2018 chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 15/5/2020.lần 2). - Hợp đồng tín dụng số 01/2018/378281/HĐTD ngày 24/9/2018.
8	KCN Quế Võ II (giai đoạn I) - (do IDICO-QUEVO làm chủ đầu tư)	Bắc Ninh	189	2008 - 2058	1.489	36	Đang triển khai đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo phương án cuốn chiếu. Khoảng cách đến cảng: Cái Lân, Quảng Ninh (90 km), Hải Phòng (90 km)	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản số 542/CN.XDCB-CT ngày 17/5/2005 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc khảo sát lập QHCT và dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; - Văn bản số 1625/BXD-KHTK ngày 12/8/2005 của Bộ Xây dựng về việc chủ trương đầu tư KCN Quế Võ

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>II, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản số 640/UBND-CN ngày 07/6/2006 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ sung địa điểm khảo sát lập QHCT và dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II; - Công văn số 1954/TTg-CN ngày 27/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh diện tích quy hoạch KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; - Văn bản số 2689/BXD-KTQH ngày 12/12/2006 của Bộ Xây dựng về việc Quy hoạch chi tiết KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; - Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1); - Văn bản số 601/UBND-NNTN ngày 25/5/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc cho phép IDICO lập hồ sơ thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; - Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 06/6/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Hội đồng bồi thường GPMB KCN Quế Võ II; - Quyết định số 168/QĐ-TCT ngày 28/7/2007 của HĐQT TCT về việc phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1); - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 10/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất xây dựng KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 173/QĐ-TCT ngày 13/8/2007 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt Đề cương thiết kế kỹ thuật công trình Hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1) - tỉnh Bắc Ninh; - Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 03/10/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thu hồi đất và giao đất cho IDICO thuê để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1); - Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 19/11/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất và giao đất cho IDICO để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1); - Quyết định số 2097/QĐ-BTNMT ngày 17/12/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II”; - Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 25/01/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường khi thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II - giai đoạn 1 (bổ sung lần 2); - Văn bản số 273/UBND-CN ngày 06/3/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch công trình xây dựng KCN Quế Võ II (giai đoạn 2); - Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bổ sung

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>phương án bồi thường khi thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 03/10/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1); - Văn bản số 1808/UBND-CN ngày 05/12/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ sung điểm đầu nối đường vào KCN Quế Võ II với QL18; - Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở số 304/SXD-TĐ ngày 08/12/2008 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh; - Nghị quyết số 12/NQ-TCT ngày 03/12/2009 của IDICO về việc chấp thuận chủ chương chuyển chủ đầu tư dự án KCN cho IDICO-QUEVO; - GCNĐT số 21221.000057 ngày 30/7/2007 và thay đổi lần 01 ngày 10/12/2009 chứng nhận chủ đầu tư mới là Công ty CP đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ-IDICO; - GCNĐKKD số 0101021743 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 03/01/2008, điều chỉnh 23/7/2010; - Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 04/8/2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1); - Nghị quyết số 50/NQ-TCT ngày 26/10/2011 của HĐQT-IDICO về việc chấp thuận giá chuyển giao dự án KCN cho IDICO-QUEVO; - Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập KCN;

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 36/QĐ-HĐQT ngày 15/01/2013 của HĐQT IDICO-QUEVO về việc phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1); - GCNĐT số 21221.000057 ngày 30/7/2007 và thay đổi lần 02 ngày 24/01/2013 điều chỉnh Tổng mức đầu tư lên thành 1.480.397.024.000 đồng và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án: hoàn thành công tác đầu tư hạ tầng kỹ thuật vào năm 2016;
9	KCN Kim Hoa (giai đoạn 1)- (do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư)	Vĩnh Phúc	46	2003 - 2053	252	100	Hệ thống HTKT đồng bộ, hoàn chỉnh gồm: đường giao thông và hệ thống thoát nước, nhà máy xử lý nước thải, cây xanh, chiếu sáng. Khoảng cách đến cảng: Cái Lân, Quảng Ninh (130 km), Hải Phòng (120 km)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 666/QĐ-UB ngày 02/02/1998 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao đất cho Công ty Tiếp thị TM&XD làm Chủ đầu tư thực hiện Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 01/8/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt giai đoạn 1 của Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 802/QĐ-TTg ngày 05/9/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thuê đất để đầu tư Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 242/QĐ-BXD ngày 08/3/1999 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy hoạch công trình xây dựng tỷ lệ 1/2000 của Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 527/QĐ-UB ngày 08/02/2002 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án; - Quyết định số 1222/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án;

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 954/QĐ-UB ngày 31/3/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thu hồi và giao đất cho IDICO để đầu tư xây dựng Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 616/QĐ-TCT ngày 27/8/2003 của IDICO về việc giao cho IDICO-URBIZ thực hiện đầu tư Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 18/5/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt địa điểm cho IDICO-URBIZ mở rộng KCN; - Quyết định số 7448/QĐ-UBND ngày 28/11/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tổng thể xã Kim Hoa; - Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 30/11/2007 của UBND thị xã Phúc Yên về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường giải phóng mặt bằng để mở rộng Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/01/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch công trình xây dựng tỷ lệ 1/2000 với diện tích 105,518ha; - Quyết định số 80/QĐ-TCT ngày 09/6/2008 của HĐQT-IDICO về việc phê duyệt Dự án KCN Kim Hoa và hồ sơ thiết kế kỹ thuật; - Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 16/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt ĐTM của Dự án KCN Kim Hoa; - Quyết định số 2595/QĐ-CT ngày 13/8/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc xác định thời điểm tính tiền thuê đất của IDICO tại Dự án KCN

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>Kim Hoa;</p> <p>- Văn bản số 8154/VPCP-KTN ngày 16/11/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc quản lý nhà nước đối với KCN;</p> <p>- Văn bản số 948/BKH-QLKKT ngày 10/02/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cơ chế quản lý nhà nước đối với Dự án KCN KCN Kim Hoa (cho phần mở rộng 55,5ha thuộc 2 địa bàn và chịu sự quản lý của 2 địa phương là Hà Nội và Vĩnh Phúc);</p> <p>- Hợp đồng thuê lại đất số 1085/HĐTD ngày 15/7/2011 giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc và Tổng công ty IDICO (459.220 m²);</p>
10	KCN Cầu Ngին (do IDICO làm chủ đầu tư)	Thái Bình	128	2007 - 2056	1.032	2	Đang triển khai đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo phương án cuốn chiếu. Khoảng cách đến cảng Hải Phòng (40 km). Hiện tại, Tổng công ty là chủ đầu tư.	<p>- Quyết định số 2302/QĐ-UB ngày 15/9/2004 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Cầu Ngին, tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Quyết định số 252/QĐ-TCT ngày 12/12/2007 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt Dự án đầu tư Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng Kỹ thuật Khu Công nghiệp Cầu Ngին, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 16/2/2009 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết điều chỉnh và mở rộng khu công nghiệp Cầu Ngին, tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Quyết định số 53/QĐ-CT ngày 13/5/2010 của Tổng Công ty Đầu tư phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng Kỹ thuật Khu Công</p>

TT	Tên Khu công nghiệp	Địa điểm	Diện tích đất công nghiệp (ha)	Thời gian vận hành	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống hạ tầng	Cơ sở pháp lý
								<p>nghiệp Cầu Ngին, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 07/10/2011 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp Cầu Ngին, huyện Quỳnh Phụ.</p> <p>- Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Cầu Ngին tại thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4362430626 ngày 31/12/2007 thay đổi lần thứ 3 ngày 23/5/2017.</p> <p>- Biên bản họp Hội đồng thẩm định lần 1 ngày 23/8/2017 của Hội đồng thẩm định dự án IDICO về việc điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Cầu Ngին, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>Quyết định số 111/QĐ-TCT ngày 17/10/2017 của Hội đồng thành viên IDICO về việc phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án Đầu tư Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Cầu Ngին.</p>

b. Lĩnh vực đầu tư, sản xuất và kinh doanh điện năng

Từ các dự án đầu tư phát triển khu công nghiệp đã tạo nguồn lực về tài chính, nhân lực, kinh nghiệm, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý dự án để Tổng công ty IDICO mở rộng sang lĩnh vực đầu tư phát triển các dự án thủy điện, giao thông và đã xác định được thương hiệu doanh nghiệp trên các lĩnh vực này. Phát triển điện năng hiện nay là lĩnh vực mũi nhọn đầu tư thứ 2 của IDICO sau lĩnh vực khu công nghiệp. IDICO đã và đang đầu tư xây dựng, quản lý vận hành các dự án thủy điện và giao thông trên phạm vi cả nước như:

- + Dự án Thủy điện Srok Phu Miêng, tỉnh Bình Phước có công suất 51 MW đã phát điện thương mại từ năm 2006 với sản lượng điện bình quân hàng năm từ 228 - 276 triệu kWh do Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO quản lý, vận hành (IDICO nắm giữ 51% vốn điều lệ).
- + Dự án Thủy điện Đak Mi 4 (A, B), tỉnh Quảng Nam có công suất 190 MW, đã phát điện thương mại tổ máy đầu tiên vào ngày 17/01/2012, tổ máy cuối cùng vào ngày 10/4/2012 và bàn giao công trình đưa vào vận hành, khai thác ngày 02/7/2012 với sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 750 triệu kWh do Tổng công ty IDICO làm chủ đầu tư;
- + Dự án Thủy điện Đak Mi 4C, tỉnh Quảng Nam có công suất 18 MW, đã phát điện thương mại tổ máy đầu tiên vào ngày 20/10/2012, tổ máy cuối cùng vào ngày 31/12/2012 và bàn giao công trình đưa vào vận hành, khai thác ngày 14/3/2013 với sản lượng bình quân hàng năm khoảng 57 triệu kWh do Tổng công ty IDICO làm chủ đầu tư.
- + Dự án Thủy điện Đak Mi 3, tỉnh Quảng Nam có công suất 63 MW, đã phát điện thương mại vào tháng 6/2017 với sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 222-280 triệu kWh do Tổng công ty IDICO làm chủ đầu tư.

Hiện tại, Công ty cổ phần Thủy điện Đak Mi (IDICO sở hữu 26% vốn điều lệ) là chủ đầu tư và quản lý khai thác 02 dự án Đak Mi 4 (A,B) và 4C .

Các dự án thủy điện do IDICO làm chủ đầu tư, ngoài việc cung cấp thêm điện năng góp phần đảm bảo an ninh năng lượng cho đất nước, còn đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân địa phương, tạo điều kiện cho ngành thủy sản, du lịch, giao thông phát triển, nhân dân lao động có thêm việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách và cải thiện đời sống của nhân dân trong vùng, góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn;

Trong định hướng phát triển của mình, IDICO sẽ tiếp tục phát huy năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư phát triển điện năng để đầu tư xây dựng và phát triển nhiều dự án điện năng mới cho đất nước...

DANH MỤC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN

Tên Nhà máy	Địa điểm	Công suất (MW)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Năm xây dựng	Năm phát điện
Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng (do IDICO-SHP làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 51% Vốn điều lệ)	Bình Phước	51	1.048	2003	2006
Nhà máy thủy điện Đak Mi 4A, B (IDIO nắm giữ 26% Vốn điều lệ)	Quảng Nam	190	4.547	2007	2012
Nhà máy thủy điện Đak Mi 4C (IDICO nắm giữ 26% Vốn điều lệ)	Quảng Nam	18	419	2008	2012
Nhà máy thủy điện Đak Mi 3 (IDICO nắm giữ 100%)	Quảng Nam	63	1.626	2013	2017
Tổng cộng		322	7.640		

c. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh giao thông

Trong giai đoạn từ năm 2008 đến nay, IDICO đã thực hiện đầu tư xây dựng và hoàn thành nhiều dự án giao thông góp phần quan trọng nâng cao hạ tầng giao thông tại các địa phương như dự án BOT xây dựng, cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A, đoạn An Sương, An Lạc (do IDICO-IDI làm chủ đầu tư; IDICO và các công ty con nắm giữ 61,78% Vốn điều lệ); dự án BOT đầu tư cải tạo và mở rộng Quốc lộ 51 (Công ty CP Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 49%).

DANH MỤC DỰ ÁN BOT GIAO THÔNG

Tên dự án	Thời gian chuyển giao công trình (Dự kiến)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Địa điểm
Dự án BOT đầu tư cải tạo và mở rộng Quốc lộ 51 (Công ty CP Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 49% Vốn điều lệ)	2030	3.779	Đồng Nai - Vũng Tàu
Dự án BOT xây dựng, cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A, đoạn An Sương, An Lạc (do IDICO-IDI làm chủ đầu tư; IDICO và các công ty con nắm giữ 61,78% Vốn điều lệ)	2033	831,6	Tp. Hồ Chí Minh
Dự án Đầu tư xây dựng bổ sung 02 nút giao thông và dải phân cách giữa làn xe cơ giới/xe thô sơ trên QL1 đoạn An Sương - An Lạc thuộc Dự án BOT Cải tạo, nâng cấp QL1 đoạn An Sương - An Lạc (do IDICO-IDI làm chủ đầu	2033	745,918	Tp. Hồ Chí Minh

Tên dự án	Thời gian chuyển giao công trình (Dự kiến)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Địa điểm
tư; IDICO và các công ty con nắm giữ 61,78% Vốn điều lệ)			
Dự án BOT đầu tư xây dựng bổ sung nút giao thông khác mức tại giao lộ Quốc lộ 1 - Hương lộ (do IDICO-IDI làm chủ đầu tư; IDICO và các công ty con nắm giữ 61,78% Vốn điều lệ)	2033	389,769	Tp. Hồ Chí Minh
Dự án BOT xây dựng nút giao thông Gò Mây (Quốc lộ 1 - Lê Trọng Tấn - Nguyễn Thị Tú) (do IDICO-IDI làm chủ đầu tư; IDICO và các công ty con nắm giữ 61,78% Vốn điều lệ)	2033	686,425	Tp. Hồ Chí Minh

d. Lĩnh vực thi công xây lắp

Hiện nay lĩnh vực thi công xây lắp của IDICO đang được thực hiện bởi các công ty con có kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực thi công như sau:

- + IDICO-URBIZ: Vốn điều lệ 400 tỷ đồng (IDICO sở hữu 100%), là đơn vị chủ lực của IDICO trong lĩnh vực đầu tư phát triển các dự án khu công nghiệp, BOT giao thông, nhà ở, dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp và xây lắp. Các dự án tiêu biểu như Khu công nghiệp Nhơn Trạch I, Khu công nghiệp Kim Hoa, dự án BOT giao thông Quốc lộ 1A đoạn An Sương - An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh, dự án BOT giao thông Quốc lộ 2 đoạn Nội Bài - Vĩnh Yên...
- + IDICO-ICC: Vốn điều lệ 80 tỷ đồng (IDICO sở hữu 100%), là đơn vị chủ lực của IDICO trong lĩnh vực thi công xây dựng, có năng lực và kinh nghiệm thi công các công trình quy mô lớn, phức tạp như Thủy điện Srok Phu Miêng, Thủy điện Đak Mi 4; Hệ thống kênh dẫn nước Phước Hòa tuyến từ Tây Ninh - TP. Hồ Chí Minh - Long An...
- + IDICO-CONAC: Vốn điều lệ 80 tỷ đồng (IDICO sở hữu 51%), hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư, xây lắp dân dụng và công nghiệp, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp...; Công ty hiện quản lý, khai thác Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 tại Bà Rịa - Vũng Tàu với tổng diện tích 226 ha;
- + IDICO-LINCO: Vốn điều lệ 85,5 tỷ đồng (IDICO sở hữu 51%), hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư, xây lắp và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị...; Là đơn vị đóng tại miền Tây Nam Bộ, đã thi công nhiều công trình trọng điểm trong địa bàn tỉnh Long An, hiện đơn vị đã và đang triển khai thực hiện dự án khu dân cư trung tâm phường 6 mở rộng tại TP. Tân An, tỉnh Long An với quy mô 30,7 ha và dự án Khu dân cư Khu công nghiệp Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với quy mô 47,66 ha;

- + IDICO-UDICO: Vốn điều lệ 80 tỷ đồng (IDICO sở hữu 51%), hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực phát triển nhà, xây lắp và kinh doanh hạ tầng và dịch vụ khu công nghiệp. Là đơn vị đầu mối cung cấp điện, nước sạch cho các khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, Nhơn Trạch 5... tại địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- + IDICO-IDI: Vốn điều lệ 249,492 tỷ đồng (IDICO và các công ty con sở hữu 61,78%), hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị và xây lắp. Là đơn vị đóng tại địa bàn TP. HCM, hiện đang khai thác dự án BOT QL1 đoạn An Suối - An Lạc và các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị tại địa bàn TP. HCM.

Về nhân lực: Hiện nay, IDICO đang quản lý và sử dụng một đội ngũ cán bộ, kỹ sư có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng. Số còn lại là các cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề trong thi công xây dựng công trình.

Về máy móc thiết bị: IDICO sở hữu một lượng lớn máy móc thiết bị, đảm bảo thi công tốt các công trình: hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng, công trình điện năng (nhiệt điện, thủy điện), công trình thủy lợi.

Về kinh nghiệm thi công: IDICO đã có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, xây lắp điện - nước. Trong những năm qua, các công ty thành viên của IDICO đã đảm nhận thi công nhiều công trình có giá trị lớn, điều kiện thi công phức tạp.

Hướng phát triển trong lĩnh vực xây lắp: IDICO đang từng bước hoàn thiện đội ngũ cán bộ nhân viên lành nghề có tính chuyên nghiệp cao, có khả năng thực hiện thuận thực, chính xác nhiều loại hình xây dựng, đáp ứng tính đa dạng, phức tạp và yêu cầu thẩm mỹ cao của công tác xây dựng trong tương lai. Xây dựng lực lượng xe máy thiết bị đồng bộ, linh hoạt, hùng hậu đủ sức đáp ứng các nhu cầu xây dựng công nghiệp, hạ tầng đô thị, nhà cao tầng và các nhu cầu khác. Mục tiêu chính của IDICO trong lĩnh vực xây lắp là phấn đấu trở thành Tổng công ty mạnh về năng lực nhân sự, tài chính, xe máy thiết bị, tổ chức sản xuất để trở thành nhà thầu chính, tổng thầu các công trình nhóm A có quy mô lớn, kỹ thuật phức tạp với sức cạnh tranh cao. Phấn đấu mức tăng trưởng giá trị xây lắp mỗi năm không nhỏ hơn 10%.

TỔNG HỢP MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN HOÀN THÀNH

Tên công trình	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)
I. Công trình dân dụng	
I.1. Các dự án về nhà ở	
Khu nhà ở chung cư cao tầng Hóa An - Biên Hòa (do IDICO-UDICO làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 51% Vốn điều lệ)	216
Khu dân cư trung tâm phường 6 TP. Tân An (do IDICO-LINCO làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 51% Vốn điều lệ)	810

Tên công trình	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)
Khu dân cư xã An Hòa - Biên Hòa <i>(do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 100% Vốn điều lệ)</i>	272
Khu nhà ở công nhân KCN Nhơn Trạch <i>(do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư; IDICO nắm giữ 100% Vốn điều lệ)</i>	864
Khu chung cư cao tầng Tân Phú IDICO <i>(do IDICO làm chủ đầu tư)</i>	635
I.2. Các công trình công cộng	
Trường Phổ thông Trung học Tăng Bạt Hổ A, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh	21
Bệnh viện Cẩn Đức - Long An	41
Ký túc xá Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Quảng Nam	39
Nhà thiếu nhi tỉnh Long An	29
Nhà văn phòng, ký túc xá chuyên gia, đường nội bộ và hệ thống thoát nước, hệ thống điện và phòng cháy chữa cháy, nhà xe và công viên	160
II. Công trình công nghiệp	
II.1. Các công trình năng lượng	
Thủy điện Srok Phu Miêng	472
Thủy điện Đak Mi 4, 4C	1.893
Thủy điện Đak Mi 3	441
Di dời tuyến trung hạ thế và các trạm biến áp Quốc lộ 1A đoạn tránh TP. Biên Hòa	14
Trạm biến áp 1600+2500kVA cấp điện cho Công ty Center Power Tech	13
Trạm biến áp 2x2000kVA cấp điện cho Công ty TNHH YKK Việt Nam	10
Hệ thống điện hạ thế Công ty Long Thái Từ	40
II.2. Các công trình công nghiệp khác	
Xây dựng các hạng mục còn lại Trạm nghiền xi măng Hà Tiên 2 - Long An	77
Thi công xây dựng các công trình của dây chuyền sản xuất clinker - Nhà máy xi măng Bình Phước	265
Xây dựng các hạng mục dây chuyền sản xuất clinker - Nhà máy xi măng Hà Tiên	136

Tên công trình	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)
Nhà máy sợi DSCM - Việt Nam - KCN Nhơn Trạch 1	168
Nhà máy luyện phôi thép - Công ty cổ phần thép Pomina	43
Xây dựng Nhà máy da Đặng Tư Kỳ	186
Xây dựng Nhà máy tôn Hoa Sen	102
Nhà xưởng Công ty Global Vietnam Aluminium	64
III.Công trình hạ tầng kỹ thuật	
San nền cát thuộc công trình KCN Nhà máy điện tại huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	68
Thi công xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Long Đức	178
San lấp mặt bằng và thi công xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Long Đức	112
Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp Nhơn Trạch 5	171
Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp Mỹ Xuân A	77
Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp Phú Mỹ II	337
Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng	238
San nền lô 6, 12, 13 - Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp Hựu Thạnh	440
IV.Các công trình giao thông	
Dự án BOT mở rộng Quốc lộ 51 (Biên Hòa - Vũng Tàu)	663
Đầu tư xây dựng bổ sung nút giao thông khác mức tại giao lộ Quốc lộ 1 - Hương lộ 2	740
Kênh và công trình trên kênh N3	69
Cầu vượt thép Ngã 6 đường 3/2-Lý Thái Tổ, TP Hồ Chí Minh	120
Xây dựng cầu vượt Quốc lộ 1A, tỉnh lộ 10B, TP. Hồ Chí Minh	60
Gói thầu xây dựng số 5, 6 - Dự án xây dựng Quốc lộ 1, đoạn tránh TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	90
Nâng cấp mở rộng Hương lộ 60, huyện Hóc Môn	62

Tên công trình	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)
Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua thành phố Tân An, tỉnh Long An	75
Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Huệ, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	106
V. Các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	
Thi công kênh và các công trình trên kênh thuộc dự án thủy lợi Phước Hòa – Giai đoạn 2	77

e. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh phát triển nhà ở và vật liệu

Hiện nay, IDICO và các đơn vị thành viên đã và đang triển khai đầu tư các dự án nhà ở và đô thị tập trung tại khu vực phía Nam.

Các dự án nhà ở và đô thị do IDICO đầu tư được quy hoạch, thiết kế đồng bộ, hiện đại, hoàn chỉnh, khép kín với các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công viên cây xanh, dịch vụ công cộng, thương mại và các công trình nhà ở theo tiêu chuẩn của các khu đô thị mới kiểu mẫu, thu hút người dân đến định cư, hình thành phong cách và tạo lập nếp sống văn minh đô thị hiện đại.

Trong tương lai, IDICO sẽ tiếp tục tập trung phát triển lĩnh vực đầu tư nhà ở và đô thị như là một trong những lĩnh vực hoạt động chính. Bởi lĩnh vực này không chỉ góp phần phát triển doanh nghiệp mà còn tạo công ăn việc làm và phát triển các lĩnh vực phụ trợ như xây lắp, sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng...

Với mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu hoạt động trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản tại Việt Nam, IDICO sẽ không ngừng củng cố và phát triển các đơn vị thành viên hoạt động trong lĩnh vực này, hình thành các đơn vị chuyên kinh doanh bất động sản và đa dạng hóa các loại hình đầu tư và kinh doanh bất động sản.

Một số dự án IDICO đã và đang triển khai thực hiện trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh phát triển nhà ở:

- + Dự án Khu căn hộ cao tầng Tân Phú IDICO do IDICO làm chủ đầu tư tọa lạc tại đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh: diện tích 9.386,4 m²; 3 block, tầng cao 19 - 21 tầng; tổng số căn hộ 737 căn.
- + Dự án Khu nhà ở công nhân khu công nghiệp Nhơn Trạch (giai đoạn 1): diện tích 100.284 m²; 27 Block chung cư với khoảng 3.520 căn hộ có diện tích từ 30 đến 65 m² do Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO làm chủ đầu tư (IDICO sở hữu 100% vốn điều lệ).
- + Dự án Khu nhà ở công nhân khu công nghiệp Nhơn Trạch (giai đoạn 2): diện tích 100.000 m²; 18 Block chung cư với khoảng 1.790 căn hộ có diện tích từ 30 đến 65 m² do Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO làm chủ đầu tư (IDICO sở hữu 100% vốn điều lệ).

- + Dự án Khu dân cư An Hòa - Long Thành - Đồng Nai (giai đoạn 3): 57 căn nhà liên kế, 02 Block chung cư 12 tầng do Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO làm chủ đầu tư (IDICO sở hữu 100% vốn điều lệ).
- + Dự án Khu chung cư Hiệp Phước - Nhơn Trạch - Đồng Nai: Nằm trong khu dân cư Hiệp Phước - diện tích 4,8ha; bao gồm 02 tòa nhà chung cư 5 tầng cho thuê, 1 chung cư 18 tầng bán thương mại và 182 đất nền tái định cư do Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO làm chủ đầu tư (IDICO sở hữu 51% vốn điều lệ)..
- + Khu nhà ở chung cư cao tầng Quốc lộ 1K - Biên Hòa - Đồng Nai: diện tích 7,03 ha, bao gồm 09 Block chung cư 5 tầng, 02 Block chung cư 12 tầng, nhà liên kế 8 block 116 căn hộ, nhà biệt thự 24 căn do Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO làm chủ đầu tư.
- + Khu dân cư Trung tâm mở rộng phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An: diện tích 30,5 ha; trong đó 823 lô đất nền, 2 chung cư cao tầng, 2 khu đất kết hợp thương mại dịch vụ do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO làm chủ đầu tư.
- + Khu dân cư, nhà ở công nhân KCN Hựu Thạnh tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An: diện tích 46,66 ha bao gồm 421 căn nhà phố, 793 căn nhà liên kế vườn và 274 nền biệt thự; diện tích còn lại dành cho các công trình công cộng do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO làm chủ đầu tư.
- + Khu đất tại khu 43 - 43A đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ: là tổ hợp nhà cao tầng đa chức năng gồm 2 khu: Khu A là Văn phòng làm việc và cho thuê với diện tích là 1.057,8m² và khu B là Trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê kết hợp căn hộ cao cấp với diện tích là 1.312,2m² do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO làm chủ đầu tư.

Dự án IDICO tham gia trong lĩnh vực vật liệu:

- + Tổng Công ty IDICO tham gia góp vốn 30% vốn điều lệ vào Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (PFG) cùng với Tổng công ty Viglacera - CTCP (sở hữu 35% vốn điều lệ), Công ty tập đoàn Khoa học kỹ thuật Khải Thịnh (CTIEC, Trung Quốc sở hữu 35% vốn điều lệ). Đây là dự án xây dựng dây chuyền sản xuất kính nổi siêu trắng công suất 600 tấn/ ngày tại Khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Dự kiến cuối năm 2020, PFG sẽ hoàn thành việc đầu tư với diện tích xây dựng 150.000 m², tổng mức đầu tư: 2.423 tỷ đồng và đi vào hoạt động.

f. Kế hoạch đầu tư**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2020 - 2022***Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tổng vốn đầu tư 2020-2022
	Tổng cộng (A+B+C):		2.367.415	2.810.000	2.793.000	7.970.415
A	CÔNG TY MẸ:		1.362.110	1.060.000	1.095.000	3.517.110
I	Các dự án chuyển tiếp:		1.352.160	1.030.000	1.015.000	3.397.160
*	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị		29.841	0	0	29.841
1	Khu tái định cư khu công nghiệp Hựu Thạnh	IDICO	29.841	0	0	29.841
*	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung		1.322.319	1.030.000	1.015.000	3.367.319
1	Khu công nghiệp Nhơn Trạch 5	IDICO	21.000	10.000	10.000	41.000
2	Khu công nghiệp Mỹ Xuân A	IDICO	24.479	10.000	10.000	44.479
3	Khu công nghiệp Phú Mỹ II	IDICO	114.448	120.000	150.000	384.448
4	Khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng	IDICO	169.437	150.000	150.000	469.437
5	Khu công nghiệp Hựu Thạnh	IDICO	924.941	670.000	535.000	2.129.941
6	Khu công nghiệp Cầu Nghìn	IDICO	68.014	70.000	160.000	298.014
II	Các dự án đang trong giai đoạn nghiên cứu, xin làm chủ đầu tư:		9.950	30.000	80.000	119.950
1	Khu công nghiệp Tiền Hải 2	IDICO	2.100	10.000	25.000	37.100
2	Khu công nghiệp Thụy Trường	IDICO	2.100	10.000	25.000	37.100
3	Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Vinh Quang	IDICO	5.750	10.000	30.000	45.750

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tổng vốn đầu tư 2020-2022
B	Các Công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV)		116.700	293.000	290.000	699.700
*	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị		105.000	255.000	290.000	650.000
1	Khu nhà ở công nhân tại KCN Nhơn Trạch	URBIZ	40.000	28.000	110.000	178.000
2	Khu nhà ở công nhân tại KCN	URBIZ	65.000	227.000	180.000	472.000
*	Đầu tư các dự án sản xuất VLXD khác		11.700	38.000	0	49.700
1	Dự án Đầu tư khai thác đá làm VLXD thông thường	ICC	11.700	38.000	0	49.700
C	Các Công ty con do Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần)		888.605	1.457.000	1.408.000	3.753.605
*	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị		421.119	646.000	738.000	1.805.119
1	Khu nhà ở chung cư cao tầng Hóa An - Biên Hòa	UDICO	35.230	79.000	72.000	186.230
2	Khu nhà ở CBCNV và chung cư Hiệp Phước	UDICO	20.000	0	54.000	74.000
3	Khu dân cư trung tâm mở rộng Phường 6 - Thành phố Tân An	LINCO	55.980	50.000	15.000	120.980
4	Khu đô thị phường 5 - Tân An	LINCO	2.500	3.000	3.000	8.500
5	Khu dân cư, nhà ở công nhân KCN Hựu Thạnh	LINCO	251.340	156.000	156.000	563.340
6	Khu dân cư, CBCNV- Chuyên gia KCN Mỹ Xuân B1-CONAC	CONAC	20.200	6.000	41.000	67.200
7	Dự án Khu đô thị Bắc Châu Giang	CONAC	20.841	77.000	63.000	160.841
8	Nhà đa năng tại Khu 43-43A đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	INCO10	3.000	0	0	3.000

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tổng vốn đầu tư 2020-2022
9	Khu cao ốc văn phòng kết hợp chung cư cao cấp 326 Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu	CONAC	12.028	275.000	334.000	621.028
*	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung		333.664	725.000	634.000	1.692.664
1	Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1-CONAC	CONAC	4.400	0	0	4.400
2	Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1-CONAC mở rộng	CONAC	3.023	268.000	357.000	628.023
3	Khu công nghiệp Quế Võ II	QUEVO	326.241	429.000	277.000	1.032.241
4	Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1-CONAC (giai đoạn 02)	CONAC	0	28.000	0	28.000
*	Đầu tư vào các dự án sản xuất điện		133.822	86.000	36.000	255.822
1	Hệ thống lưới điện phân phối 22kV-KCN Nhơn Trạch	UDICO	38.780	16.000	11.000	65.780
2	Trạm biến áp 110/22kV-Tuy Hạ	UDICO	66.100	16.000	19.000	101.100
3	Trạm biến áp 110/22KV KCN Hựu Thạnh	UDICO	28.942	54.000	6.000	88.942

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

*Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty IDICO
Giai đoạn 2017 – 30/06/2020*

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	2019	01/3/2018 - 31/12/2018	01/01/2018 - 28/02/2018	2017
Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	2.117.495	4.931.144	4.154.513	964.770	4.920.865
Các khoản giảm trừ doanh thu	178	2.398	-	-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.117.317	4.928.746	4.154.513	964.770	4.920.865

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	2019	01/3/2018 - 31/12/2018	01/01/2018 - 28/02/2018	2017
Giá vốn hàng bán	1.753.236	4.090.631	3.464.757	740.327	4.099.416
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364.081	838.115	689.756	224.443	821.449
Doanh thu hoạt động tài chính	79.430	129.075	133.346	32.633	179.885
Chi phí tài chính	125.572	206.341	205.414	45.671	191.281
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	125.472	202.145	196.253	43.269	189.573
Phản lãi (lỗ) trong công ty liên doanh liên kết	(17.326)	79.528	1.249	-	50.849
Chi phí bán hàng	37.309	81.330	63.474	7.403	76.719
Chi phí quản lý doanh nghiệp	84.547	197.473	149.253	31.028	184.729
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	178.755	561.574	406.210	172.974	599.454
Lợi nhuận/(Lỗ) khác	(2.829)	12.888	6.604	(1.465)	(59.514)
Tổng lợi nhuận trước thuế	175.926	574.462	412.814	171.509	539.940
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	38.514	70.826	55.425	20.611	87.562
Lợi ích thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(143)	26.597	9.123	-	10.371
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	137.554	477.039	348.266	150.898	442.007
Lợi ích cổ đông thiểu số	55.989	132.342	115.654	9.964	107.118
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	81.565	344.697	232.612	155.865	334.889

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2017, 2018, 2019 và Quý II/2020.

**Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ - Tổng công ty IDICO
giai đoạn 2017 – 30/06/2020**

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	2019	01/3/2018 - 31/12/2018	01/01/2018 - 28/02/2018	2017
Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	221.966	540.990	460.624	404.066	906.285
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-	-
Doanh thu thuần về	221.966	540.990	460.624	404.066	906.285

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	2019	01/3/2018 - 31/12/2018	01/01/2018 - 28/02/2018	2017
<i>bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>					
Giá vốn hàng bán	153.544	332.737	307.434	257.715	663.250
<i>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	68.422	208.253	153.190	146.351	243.035
Doanh thu hoạt động tài chính	111.688	271.246	197.690	35.183	196.776
Chi phí tài chính	60.998	140.095	147.042	24.995	62.501
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	60.998	116.269	109.999	22.595	62.501
Chi phí bán hàng	-	-	171	66	18.071
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.952	75.599	36.999	8.757	59.300
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	95.159	263.805	166.668	147.717	299.939
Lợi nhuận/(Lỗ) khác	1.910	7.919	3.424	(2.149)	(48.150)
Tổng lợi nhuận trước thuế	97.069	271.724	170.092	145.568	251.789
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4.016	7.473	4.147	14.561	30.142
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	93.053	264.251	165.945	131.006	221.647

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ kiểm toán 2017, 2018, 2019 và Quý II/2020

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán							
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản lưu động/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,17	2,27	2,74	2,31	1,75	2,15
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,11	1,98	2,67	1,48	1,71	1,82

Chỉ tiêu		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn							
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,69	0,74	0,64	0,70	0,65	0,70
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,22	2,78	1,74	2,30	1,84	2,38
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động							
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	Lần	1.056	6,09	499	7,46	308,66	9,45
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,10	0,34	0,10	0,37	0,06	0,34
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời							
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	24,46	8,98	34,34	9,75	48,85	9,68
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,87	12,07	9,26	11,86	8,37	11,27
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,56	3,26	3,37	3,59	2,95	3,33
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	33,10	12,18	36,36	11,31	48,76	11,39

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2018, 2019 của IDICO

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2020

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % kế hoạch năm 2020 so với thực hiện 2019
1	Tổng giá trị sản lượng	919.734	104%
2	Chỉ tiêu tài chính		
2.1	Tổng doanh thu	852.080	103%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	323.815	119%
2.3	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	10,23%	
2.4	Cổ tức	10%	125%

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % kế hoạch năm 2020 so với thực hiện 2019
3	Đầu tư	1.362.110	330%
	Dự án Nhà ở và khu đô thị	29.841	
	Dự án Khu công nghiệp (chuyển tiếp và chuẩn bị đầu tư)	1.332.269	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của IDICO

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất toàn Tổng công ty IDICO

Đơn vị: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % Kế hoạch năm 2020 so với Thực hiện năm 2019
1	Tổng giá trị sản lượng	6.790.438	108
2	Chỉ tiêu tài chính		
2.1	Tổng doanh thu	5.724.461	105
2.2	Lợi nhuận trước thuế	692.068	108
2.3	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	16,61%	
3	Đầu tư	2.437.137	347
	Trong đó:		
	+ Dự án Nhà ở và khu đô thị	546.048	
	+ Dự án Khu công nghiệp	1.629.491	
	+ Dự án Giao thông, Hạ tầng kỹ thuật	116.076	
	+ Dự án Vật liệu xây dựng	11.700	
	+ Dự án sản xuất điện	133.822	

Căn cứ thực hiện

- Công tác điều hành:

- + Lĩnh vực đầu tư: Tập trung đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư các dự án với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để chủ động trong quá trình đầu tư, lựa chọn nhà thầu nhằm đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.
- + Lĩnh vực thi công xây lắp: Tham gia đấu thầu các gói thầu bên ngoài phù hợp với năng lực xây lắp của đơn vị, đảm bảo chất lượng, tiến độ và có lợi nhuận từ 2% ÷ 5%. Đối với các gói thầu tự thực hiện phải đảm bảo tiêu chí: chất lượng, hiệu quả, tiến độ, giá cạnh tranh và lợi nhuận.
- + Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng:

- Sản xuất điện năng: Thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng / sửa chữa theo kế hoạch và thường xuyên tiến hành kiểm tra / bảo trì các tổ máy, thiết bị; Đảm bảo các Nhà máy điện vận hành ổn định, an toàn, tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước và hiệu quả trong việc tham gia thị trường điện;
 - Sản xuất vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm vật liệu xây dựng; tiết giảm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, cải tiến công tác kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- + Công tác thu hút đầu tư:
- Chuẩn bị quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thuê lại đất;
 - Triển khai chương trình quảng bá, tiếp thị sản phẩm dịch vụ hạ tầng các khu công nghiệp của IDICO và thực hiện chính sách môi giới cho đơn vị, cá nhân giới thiệu thành công giao dịch thuê lại đất để đẩy mạnh việc thu hút nhà đầu tư;
 - Tổ chức và hỗ trợ các thủ tục pháp lý khi nhà đầu tư vào tiếp cận thuê đất tại các khu công nghiệp.
- Công tác quản trị doanh nghiệp:
- + Tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - + Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cấu trúc giai đoạn 2016-2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty IDICO - Công ty cổ phần thông qua; giao Hội đồng quản trị IDICO nghiên cứu điều chỉnh và triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Công ty mẹ;
 - + Tập trung và huy động các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án đang thực hiện nhằm sớm thu hồi vốn đã đầu tư và lợi nhuận;
 - + Tích cực đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư tại các dự án khu công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nguồn vốn từ dòng tiền doanh thu nhận trước tiền cho thuê lại đất, đảm bảo vốn thực hiện đầu tư dự án

8. Danh sách đất đai Tổng công ty IDICO - CTCP đang quản lý và sử dụng

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
I	ĐẤT DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP						
1	Dự án KCN Nhơn Trạch 5 tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do IDICO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Đồng Nai	3.093.930,8	<p>+ Quyết định số 3578/QĐCT.UBT ngày 06/10/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5.</p> <p>+ Quyết định số 152/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2003 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng và Kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5 - tỉnh Đồng Nai.</p> <p>+ Quyết định số 537/QĐ-BXD ngày 01/04/2004 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5, tỉnh Đồng Nai.</p> <p>+ Quyết định số 7905/BKH/PTDN ngày 08/12/2004 được cấp bởi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch đầu tư.</p> <p>+ Căn cứ đồ án điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 5 huyện Nhơn Trạch – tỉnh Đồng Nai ngày 27/12/2005 của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 12/HĐTĐ ngày 19/5/2006; Phụ lục hợp đồng số 12/PLHĐTĐ ngày 28/8/2009, thời hạn thuê đất từ ngày 04/03/2003 đến ngày 04/03/2053.</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 96/HĐTĐ ngày 10/12/2008; Phụ lục hợp đồng số 96/PLHĐTĐ ngày 10/6/2011, thời hạn thuê đất đến ngày 04/3/2058.</p>	<p>Phần diện tích 691.751,8 m2: Thuê đất trả tiền hàng năm đến 04/03/2053</p> <p>Phần diện tích 2.402.179 m2: Thuê đất trả tiền hàng năm đến 04/03/2058</p>	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
2	Dự án Khu	UBND	3.048.500,8	+ Quyết định số 333/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc	Phần diện tích	Miễn tiền	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	công nghiệp Mỹ Xuân A tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do IDICO làm chủ đầu tư	tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu		<p>thành lập Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp ngày 22/5/1996;</p> <p>+ Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 2193/BKH/DN ngày 11/4/2001 của Bộ kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>+ Quyết định số 544/QĐ-TTg ngày 0807/2002 của Thủ tướng chính phủ về việc thay đổi chủ đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A;</p> <p>+ Quyết định số 7497/QĐ-UB ngày 11/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thu hồi 1.489.669 m2 đất tại xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành và cho Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp (IDICO) – Bộ Xây dựng thuê toàn bộ diện tích trên để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Mỹ Xuân A mở rộng (gộp vào gọi chung là Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A);</p> <p>+ Quyết định số 1363/QĐ-BXD ngày 17/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 36/HĐTD ngày 16/07/2009, thời gian thuê từ ngày 26/2/2009 đến ngày 21/10/2058; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 682309 ngày 23/3/2011;</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 35/HĐTD ngày 16/7/2009, thời gian sử dụng đất từ ngày 16/4/2004 đến ngày 16/4/2054; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 657064 ngày 10/3/2010;</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 50/HĐTD ngày 24/09/2009, thời gian sử dụng đất từ ngày 08/7/2002 đến ngày 08/7/2052; Giấy chứng</p>	<p>1.226.089 m2: Đất thuê trả tiền hàng năm đến 15/9/2055</p> <p>Phần diện tích 332.742,8 m2: Đất thuê trả tiền hàng năm đến 16/4/2054</p> <p>Phần diện tích 1.489.669 m2: Đất thuê trả tiền hàng năm đến 08/7/2052</p>	thuê đất	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				nhận quyền sử dụng đất số BA 657240 ngày 25/5/2010.			
3	Khu công nghiệp Phú Mỹ 2 tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do IDICO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	6.197.000	<p>+ Quyết định số 519/TTg ngày 06 tháng 08 năm 1996 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh mục các khu công nghiệp dự kiến ưu tiên đầu tư, được Bộ Xây dựng thống nhất nội dung Quy hoạch chi tiết tại văn bản số 1368/BXD-KTQH ngày 14/10/1997 cùng với các khu công nghiệp Phú Mỹ I, Mỹ Xuân B1;</p> <p>+ Văn bản số 1729/CP-CN ngày 18/11/2004 của Chính phủ về việc cho phép đầu tư và thành lập Khu công nghiệp Phú Mỹ II, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu do Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp – Bộ Xây dựng làm chủ đầu tư;</p> <p>+ Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 29/06/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc thành lập khu Công nghiệp Phú Mỹ II, với diện tích 557,8 ha;</p> <p>+ Văn bản số 3598/VPCP-CN ngày 07/7/2006 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh ranh giới và quy mô diện tích khu công nghiệp Phú Mỹ II;</p> <p>+ Quyết định số 1130/QĐ-BXD ngày 10/08/2006 của Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Phú Mỹ II.</p> <p>+ Quyết định số 111/QĐ-HĐQT ngày 21/5/2006 của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị khu công nghiệp về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú Mỹ II.</p> <p>+ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp theo quyết định số</p>	Thuê đất trả tiền hàng năm đến 29/6/2055	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đến 30/6/2020	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				1221/QĐ-UBND ngày 10/05/2017 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Phú Mỹ II tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			
4	Khu công nghiệp Phú Mỹ 2 mở rộng tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do IDICO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3.802.170,5	<ul style="list-style-type: none"> + Văn bản số 1344/UBND-VP ngày 14/3/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc chấp thuận IDICO làm chủ đầu tư Dự án; + Văn bản số 1143/BXD-KHKT ngày 30/5/2007 của Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương của IDICO về việc đầu tư xây dựng KCN; + Văn bản số 1163/TTg-CN ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc đồng ý chủ trương và mở rộng các KCN tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; + Văn bản số 7302/UBND-VP ngày 06/11/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thỏa thuận địa điểm để khảo sát lập quy hoạch chi tiết 1/2000 KCN; + Văn bản số 337/BXD-KTQH ngày 03/3/2008 của Bộ Xây dựng về việc thỏa thuận QHCT KCN; + Quyết định số 1704/ QĐ-UBND ngày 20/5/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 của KCN; + Quyết định số 86/QĐ-TCT ngày 16/6/2008 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt Dự án; + GCNĐT số 49221000113 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 19/6/2008; 	Đất thuê trả tiền hàng năm/ Đến 25/7/2058	Đang trong thời gian miễn tiền thuê đất	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<p>+ Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 25/7/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thành lập KCN;</p> <p>+ Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 04/11/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất thực hiện đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 161/QĐ-TCT ngày 10/11/2008 của HĐQT IDICO về việc phê duyệt đơn vị thực hiện thi công hạng mục: Khảo sát, dò tìm, xử lý bom mìn vật nổ Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 2382/QĐ-BTNMT ngày 12/11/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt ĐTM của Dự án;</p> <p>+ Văn bản số 7841/UBND-VP ngày 03/12/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cho phép thực hiện công tác kiểm kê thực địa trong khi chờ QĐ thu hồi đất;</p> <p>+ Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 4.014.467m² đất tại xã Tân Phước, xã Phước Hóa, huyện Tân Thành để đầu tư xây dựng KCN;</p> <p>+ Quyết định số 79/QĐ-TCT ngày 21/7/2010 của Hội đồng thành viên IDICO về việc phê duyệt chi phí hỗ trợ cho các hộ dân canh tác trên đất rừng phòng hộ phục vụ công tác GPMB Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 105/QĐ-TCT ngày 11/11/2010 của Hội đồng</p>			

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				thành viên IDICO về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Dự án; + Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cho Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và KCN Việt Nam - TNHH Một thành viên thuê 3.829.221,1m2 đất (đợt 1) để đầu tư KCN Phú Mỹ 2 mở rộng			
5	Cảng Mỹ Xuân A, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	534.250,5	+ Hợp đồng thuê đất số 36/HĐTD ngày 16/07/2009, thời gian thuê từ ngày 26/2/2009 đến ngày 21/10/2058; + Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 682309 ngày 23/3/2011 + Công văn số 5916/UBND -VP ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ý kiến phương án sử dụng đất Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam sau khi cổ phần hóa	Thuê đất trả tiền hàng năm đến 21/10/2058	Đang làm thủ tục đất đai	Chuyển sang hình thức hợp tác kinh doanh
6	Khu công nghiệp Cầu Nghìn tại Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình do IDICO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Thái Bình	440.769,6	+ Quyết định số 2302/QĐ-UB ngày 15/9/2004 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Cầu Nghìn, tỉnh Thái Bình. + Quyết định số 252/QĐ-TCT ngày 12/12/2007 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt Dự án đầu tư Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng Kỹ thuật Khu Công nghiệp Cầu Nghìn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. + Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 16/2/2009 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết điều chỉnh và mở rộng khu công nghiệp Cầu Nghìn, tỉnh Thái Bình. + Quyết định số 53/QĐ-CT ngày 13/5/2010 của Tổng Công ty	Đất thuê trả tiền hàng năm/ Đến 31/12/2056	Đang trong thời gian miễn tiền thuê đất	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<p>Đầu tư phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng Kỹ thuật Khu Công nghiệp Cầu Nghìn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>+ Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 07/10/2011 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp Cầu Nghìn, huyện Quỳnh Phụ.</p> <p>+ Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Cầu Nghìn tại thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4362430626 ngày 31/12/2007 thay đổi lần thứ 3 ngày 23/5/2017.</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 85/HĐTD ngày 31/7/2012, thời hạn cho thuê từ ngày 06/06/2012 đến ngày 31/12/2056.</p> <p>+ Biên bản họp Hội đồng thẩm định lần 1 ngày 23/8/2017 của Hội đồng thẩm định dự án IDICO về việc điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Cầu Nghìn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.</p> <p>+ Quyết định số 111/QĐ-TCT ngày 17/10/2017 của Hội đồng thành viên IDICO về việc phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án Đầu tư Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Cầu Nghìn.</p>			
7	Khu công	UBND	4.396.991	+ Quyết định số 119/QĐ-HĐQT ngày 19/11/2012 của Hội đồng	Đất thuê trả tiền	Đang thực	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	ngành Hưu Thạnh tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	tỉnh Long An		<p>quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Long An IDICO về việc phê duyệt dự án Đầu tư Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Hưu Thạnh;</p> <p>+ Quyết định số 84/QĐ-TCT ngày 22/8/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án;</p> <p>+ Quyết định số 116/QĐ-TCT ngày 24/10/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Khu tái định cư khu công nghiệp Hưu Thạnh. Mục tiêu của dự án: Xây dựng khu tái định cư Khu Công nghiệp Hưu Thạnh.</p> <p>+ Biên bản họp thẩm định dự án lần 1 Tổ Thẩm định dự án số 01/TCT- TTD ngày 08/08/2018.</p> <p>+ Văn bản số 2429/SXD –QLXD ngày 08/08/2018 của Sở Xây dựng Tỉnh Long An về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Hưu Thạnh (lần 2).</p> <p>+ Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư số 6567676128 ngày 27/9/2018 (Cấp điều chỉnh từ Giấy chứng nhận đầu tư số 50221000383 ngày 30/8/2013).</p> <p>+ Hợp đồng tín dụng số 01/2018/378281/HĐTD ngày 24/9/2018</p> <p>+ Hợp đồng thuê đất số 5308/HĐTD ngày 03/8/2020 với</p>	thuê đất một lần/ Đến ngày 06/8/2069	hiện	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				UBND tỉnh Long An.			
8	Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Đồng Nai	3.918.700	<p>+ Quyết định số 02/TTg ngày 03/01/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao đất cho Công ty phát triển đô thị và KCN thuộc BXD để triển khai thực hiện dự án KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai;</p> <p>+ Quyết định số 538/BXD-KT-QH ngày 15/12/1994 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng KCN tập trung A-Tuy Hạ;</p> <p>+ Quyết định số 128/TTg ngày 02/03/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư dự án KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai;</p> <p>+ Quyết định số 415/QĐ/QLTN ngày 22/12/1995 của Bộ Công nghiệp cấp Giấy phép khai thác nước dưới đất tại KCN A Tuy Hạ-Đồng Nai;</p> <p>+ Văn bản số 506/BXD-KHDA ngày 17/4/1996 của Bộ Xây dựng về việc giao nhiệm vụ đầu tư KCN Tuy Hạ A mở rộng;</p> <p>+ Quyết định số 323/TTg ngày 17/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể đô thị mới Nhơn Trạch-Đồng Nai;</p> <p>+ Quyết định số 3168/QĐ-UBT ngày 17/6/1996 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Giới thiệu địa điểm cho URBIZ để lập Dự án đầu tư;</p> <p>+ Quyết định số 754/NN-QLN/QĐ ngày 05/5/1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc cấp giấy phép khai thác nước ngầm tại khu vực Tuy Hạ A thuộc huyện Nhơn</p>	Đất thuê trả tiền hàng năm/ Đến năm 2048	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Tiền thuê đất đã nộp: 81.858 triệu đồng	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				Trạch, tỉnh Đồng Nai; + Quyết định số 841/QĐ-MTg ngày 04/7/1997 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc phê chuẩn ĐTM của KCN NT1, tỉnh Đồng Nai; + Quyết định số 715/TTg ngày 30/8/1997 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án KCN NT1, tỉnh Đồng Nai; + Quyết định 427/BXD-KTQH ngày 18/9/1997 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết KCN NT1, tỉnh Đồng Nai (MR); + Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 22/1/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho URBIZ thuê đất để đầu tư xây dựng KCN NT1, tỉnh Đồng Nai; + Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 1780/BKH-DN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 23/3/1999; + Hợp đồng thuê đất số 320/HĐTĐ.tm ngày 18/12/2000 (849.136m2); + Hợp đồng thuê đất số 586/HĐTĐ.tm ngày 23/01/2003 (1.613.763,6m2); + Hợp đồng thuê đất số 92/HĐTĐ.tm ngày 27/7/2004 (674.959,2m2); + Hợp đồng thuê đất số 43/HĐTĐ.tm ngày 24/6/2010 (179.166m2);			
9	Khu công	UBND	500.000	+ Quyết định số 666/QĐ-UB ngày 02/02/1998 của UBND tỉnh	- Hình thức:	Đã hoàn	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	ngành Kim Hoa tại thành phố Phúc yên, tỉnh Vĩnh Phúc do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư	tỉnh Vĩnh Phúc		<p>Vĩnh Phúc về việc giao đất cho Công ty Tiếp thị TM&XD làm Chủ đầu tư thực hiện Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 01/8/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt gđ 1 của Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 802/QĐ-TTg ngày 05/9/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thuê đất để đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 242/QĐ-BXD ngày 08/3/1999 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy hoạch CTXD tỷ lệ 1/2000 của KCN;</p> <p>+ Quyết định số 527/QĐ-UB ngày 08/02/2002 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 1222/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 954/QĐ-UB ngày 31/3/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thu hồi và giao đất cho IDICO để đầu tư xây dựng Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 616/QĐ-TCT ngày 27/8/2003 của IDICO về việc giao cho URBIZ thực hiện đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 18/5/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt địa điểm cho IDICO-URBIZ mở rộng KCN;</p> <p>+ Quyết định số 7448/QĐ-UBND ngày 28/11/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt phương án BT hỗ trợ tổng thể xã Kim Hoa;</p>	<p>thuê đất trả tiền hàng năm;</p> <p>- Thời hạn SD đất: 50 năm, kể từ ngày 31/3/2003</p>	<p>thành nghĩa vụ tài chính . Tiền thuê đất đã nộp: 77.869 triệu đồng.</p>	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> + Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 30/11/2007 của UBND thị xã Phúc Yên về việc phê duyệt phương án tổng thể về BTGPMB để mở rộng KCN Kim Hoa Phúc Thắng; + Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/01/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch CTXD tỷ lệ 1/2000 với diện tích 105,518ha; + Quyết định số 80/QĐ-TCT ngày 09/6/2008 của HĐQT-IDICO về việc phê duyệt Dự án và hồ sơ thiết kế kỹ thuật; + Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 16/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt ĐTM của Dự án; + Quyết định số 2595/QĐ-CT ngày 13/8/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc xác định thời điểm tính tiền thuê đất của IDICO tại KCN; + Văn bản số 8154/VPCP-KTN ngày 16/11/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc quản lý nhà nước đối với KCN; + Văn bản số 948/BKH-QLKKT ngày 10/02/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cơ chế quản lý nhà nước đối với Dự án KCN (cho phần mở rộng 55,5ha thuộc 2 địa bàn và chịu sự quản lý của 2 địa phương là Hà Nội và Vĩnh Phúc); + Hợp đồng thuê lại đất số 1085/HĐTĐ ngày 15/7/2011 giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc và Tổng Công ty IDICO (459.220m2); 			
10	Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 tại huyện Tân Tân	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2.121.490,1 Trong đó: Diện tích thuê đất trả	<ul style="list-style-type: none"> + Quyết định số 377/QĐ-UB ngày 28/02/1998 của UBND tỉnh BR-VT về việc giao Cty XDDK làm chủ đầu tư Dự án; + Quyết định số 300/QĐ-TTg ngày 14/4/1998 của Thủ tướng 	- Hình thức: thuê đất trả tiền hàng năm/Thời hạn SD đất đến	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo đúng	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu do IDICO-CONAC làm chủ đầu tư		tiền hàng năm 573.109,4m ² và Diện tích thuê đất trả tiền một lần 1.548.380,7 m ²)	<p>Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 663/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho Công ty Conac thuê đất để đầu tư xây dựng Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 1370/QĐ-BXD ngày 20/10/2003 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch cho tiết KCN;</p> <p>- Quyết định số 4021/QĐ-UBND ngày 26/10/2005 của UBND tỉnh BR-VT về việc thu hồi bổ sung 34.444,7m² để đầu tư Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 1509/QĐ-BXD ngày 31/11/2006 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cho tiết KCN;</p> <p>- Quyết định số 100/QĐ-TCT ngày 12/5/2007 của IDICO về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án;</p> <p>+ Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 21/3/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt ĐTM của Dự án;</p> <p>+ GCNĐT số 49221000120 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 21/7/2008;</p> <p>+ Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định 663/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng chính phủ.</p> <p>+ Quyết định số 166/QĐ-CT ngày 02/7/2010 của Hội đồng quản trị IDICO-CONAC về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án (lần 2);</p> <p>+ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 và số</p>	8/10/2062	quy định	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<p>480/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của UBND tỉnh BR-VT về việc điều chỉnh thời hạn thuê đất từ 41 năm lên 55 năm cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Dầu khí IDICO tại Điều 1 Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh BR-VT;</p> <p>+ GCNĐT điều chỉnh số 49221000120 do BQL các KCN tỉnh cấp ngày 03/4/2012;</p> <p>+ GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 682134 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BR-VT cấp ngày 13/01/2011 và ngày 09/7/2012 Gia hạn sử dụng đất đến ngày 09/10/2062, diện tích 1.250.906m²;</p> <p>+ GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 907261 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BR-VT cấp ngày 10/12/2012, diện tích 719.923m²;</p> <p>+ Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh BR-VT về việc giảm 152.299,6 m² đất thu hồi và cho thuê tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh BR-VT;</p> <p>+ Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 KCN Mỹ Xuân B1-CONAC tại huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT;</p> <p>+ Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 KCN Mỹ Xuân B1-CONAC tại huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT;</p>			

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
11	Khu công nghiệp Quế Võ 2 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh do IDICO-QUEVO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Bắc Ninh	1.196.775,3	<ul style="list-style-type: none"> + Văn bản số 542/CN.XDCB-CT ngày 17/5/2005 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc làm Chủ đầu tư khảo sát lập QHCT và dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; + Văn bản số 1625/BXD-KHTK ngày 12/8/2005 của Bộ Xây dựng về việc chủ trương đầu tư KCN Quế Võ II, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; + Văn bản số 640/UBND-CN ngày 07/6/2006 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ sung địa điểm khảo sát lập QHCT và dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II; + Công văn số 1954/TTg-CN ngày 27/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh diện tích quy hoạch KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; + Văn bản số 2689/BXD-KTQH ngày 12/12/2006 của Bộ Xây dựng về việc Quy hoạch chi tiết KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; + Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1); + Văn bản số 601/UBND-NNTN ngày 25/5/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc cho phép IDICO lập hồ sơ thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh KCN Quế Võ II, tỉnh Bắc Ninh; + Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 06/6/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Hội đồng bồi thường GPMB 	Thuê đất trả tiền hàng năm/ Đến 30/7/2057	Đang trong thời gian được miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản và theo ưu đãi đầu tư đến hết tháng 7/2025	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<p>KCN Quế Võ II;</p> <p>+ Quyết định số 168/QĐ-TCT ngày 28/7/2007 của HĐQT TCT về việc phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);</p> <p>+ Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 10/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất xây dựng KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);</p> <p>+ Quyết định số 173/QĐ-TCT ngày 13/8/2007 của HĐQT TCT về việc phê duyệt Đề cương thiết kế kỹ thuật công trình Hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1) - tỉnh Bắc Ninh;</p> <p>+ Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 03/10/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thu hồi đất và giao đất cho IDICO thuê để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);</p> <p>+ Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 19/11/2007 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất và giao đất cho IDICO để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II (giai đoạn 1);</p> <p>+ Quyết định số 2097/QĐ-BTNMT ngày 17/12/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II”;</p> <p>+ Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 25/01/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường</p>			

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				<p>khi thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Quế Võ II - giai đoạn 1 (bổ sung lần 2);</p> <p>+ Văn bản số 273/UBND-CN ngày 06/3/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt nhiệm vụ QHCTXD KCN Quế Võ II (giai đoạn 2);</p> <p>+ Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường khi thu hồi đất để xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN (giai đoạn 1);</p> <p>+ Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 03/10/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1);</p> <p>+ Văn bản số 1808/UBND-CN ngày 05/12/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ sung điểm đầu nối đường vào KCN Quế Võ II với QL18;</p> <p>+ Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở số 304/SXD-TĐ ngày 08/12/2008 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh;</p> <p>+ Nghị quyết số 12/NQ-TCT ngày 03/12/2009 của IDICO về việc chấp thuận chủ trương chuyển chủ đầu tư dự án KCN cho IDICO-QUEVO;</p> <p>+ GCNĐT số 21221.000057 ngày 30/7/2007 và thay đổi lần 01 ngày 10/12/2009 chứng nhận chủ đầu tư mới là Công ty CP đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ-IDICO;</p> <p>+ GCNĐKKD số 0101021743 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 03/01/2008,</p>			

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				điều chỉnh 23/7/2010; + Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 04/8/2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết KCN (giai đoạn 1); + Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập KCN; + GCNĐT số 21221.000057 ngày 30/7/2007 và thay đổi lần 02 ngày 24/01/2013 điều chỉnh Tổng mức đầu tư lên thành 1.480.397.024.000 đồng và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án: hoàn thành công tác đầu tư hạ tầng kỹ thuật vào năm 2016;			
II	ĐẤT DỰ ÁN NHÀ Ở, ĐÔ THỊ						
1	Thửa nhà trè, Lô đất số 5369 đường số 3 dự án Khu dân cư trung tâm P6 do IDICO-LINCO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Long An	2.706	+ Quyết định giao đất số 4472/QĐ-UB ngày 18/12/2003 của UBND tỉnh Long An; + Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số BU616894 do UBND tỉnh Long An cấp ngày 28/7/2014.	Giao đất có thu tiền sử dụng đất/ Lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định	
2	Khu dân cư trung tâm P6 mở rộng do IDICO-LINCO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Long An	61.769,13	+ Quyết định giao đất số 1306/QĐ-UBND ngày 26/4/2011 của UBND tỉnh Long An	Giao đất có thu tiền sử dụng đất/ Lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định	61.769,13 m2 là phần diện tích chưa kinh doanh
3	KDC An Hòa	UBND	38.886	+ QĐ 5684/QĐ.CT.UBT ngày 22/11/2004 của UBND tỉnh	- Diện tích	Tiền sử	Diện

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	Phường An Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư	tỉnh Đồng Nai		Đồng Nai; + QĐ1141/QĐ.CT.UBT ngày 21/3/2005 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 1682/QĐ-UBND ngày 17/6/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 2691/QĐ-UBND ngày 12/10/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai; + Bản đồ số 65/TLBĐ tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 09/7/2020; + QĐ 5372/UBND-KTN ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.	20.612,2 m ² : Giao đất có thu tiền sử dụng đất; Thời hạn SD: lâu dài; - Diện tích 2.917 m ² ; thời hạn SD: 50 năm từ 21/3/2005; Đang làm thủ tục ký hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm. Diện tích 15.356,8 m ² : bàn giao về địa phương sau khi xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng.	dụng đất đã nộp: 32.710.487.600 đồng	tích bị lấn chiếm: 2.968,9 m ² bao gồm cả phần đất ở và đất cây xanh
4	Khu nhà ở công nhân KCN Nhơn Trạch (10,02 ha) Xã Hiệp Phước (nay là TT. Hiệp Phước), xã Phước	UBND tỉnh Đồng Nai	100.284	+ QĐ 1503/BXD-QLN ngày 13/8/2010 của Bộ Xây dựng; + QĐ 931/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 991/UBND-CNN ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 3448/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai;	- Diện tích 56.690 m ² : Giao đất có thu tiền sử dụng đất; Thời hạn SD: lâu dài; - Diện tích 7.502 m ² : Giao		Được miễn tiền sử dụng đất

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư			+ QĐ 816/QĐ-UBND ngày 20/03/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 2094/TTg-KTN ngày 02/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ; + QĐ 875/QĐ-UBND ngày 01/04/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 1414/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai; + Giấy phép xây dựng số 71/GPXD-SXD ngày 07/05/2014; + GCN QSDĐ số CR 410083 tới CR 410091 và CR 410093 tới CR 410097 ngày 12/8/2019; + Quyết định số 63/QĐ-CT ngày 08/10/2014 miễn tiền sử dụng đất	đất có thu tiền sử dụng đất; Thời hạn SD: 50 năm; - Diện tích 36.092 m ² : Giao đất không thu tiền sử dụng đất; Thời hạn SD: theo tiến độ triển khai dự án.		
5	Khu nhà ở công nhân KCN (10 ha) TT. Hiệp Phước và Xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do IDICO-URBIZ làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Đồng Nai	100.000	+ QĐ 2250/TTg-KTN ngày 14/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - QĐ 254/QĐ-UBND ngày 20/1/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 1661/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai; + QĐ 1240/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai;			Chưa có QĐ giao đất

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
6	Dự án Khu nhà ở chung cư cao tầng đường QL1K tại TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do IDICO-UDICO làm chủ đầu tư	Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Nai	70.350	<p>+ QĐ số 1173/QĐ-TTg ngày 22/11/2000: Giao đất cho Công ty Phát triển đô thị và KCN thuộc BXD để XD Khu nhà ở chung cư cao tầng theo quy hoạch được duyệt;</p> <p>+ QĐ số 4126/QĐ.CT-UBT ngày 06/11/2002;</p> <p>+ Văn bản số 7680/CV-UBT ngày 29/12/2004;</p> <p>+ QĐ số 1437/QĐ-UBND ngày 06/06/2011;</p> <p>+ QĐ số 6916/QĐ-UBND ngày 09/12/2013;</p> <p>+ GCN QSDĐ đã cấp: 140 GCN. (Còn 05 block chung cư chưa cấp GCN do vướng GPMB).</p> <p>+ Diện tích 42.310,4 m²: Giao đất có thu tiền sử dụng đất; Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;</p> <p>+ Diện tích 570 m²: Tái định cư; Hộ dân TĐC nộp tiền sử dụng đất.</p> <p>+ Diện tích 27.469,6 m²: Xây dựng cơ sở hạ tầng: Vía hè, công viên cây xanh, đường giao thông; Không thu tiền sử dụng đất.</p> <p>+ Đã nhận bàn giao 65.110m²/70.350m²; Còn 5.240 m² chưa nhận do vướng GPMB;</p> <p>+ Đã chuyển nhượng: 18.109,6 m²;</p> <p>+ Đang quản lý 47.296 m²;</p> <p>+ Diện tích đất còn kinh doanh: 24.770,8m². Trong đó: chưa GPMB 13.264,7m², diện tích dành hỗ trợ GPMB 1.423m², còn</p>	Giao đất có thu tiền sử dụng đất/ Thời hạn sử dụng lâu dài.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				KD :10.083,1m ²)			
7	Dự án Khu tái định cư CBCNV KCN Nhơn Trạch 1 và khu chung cư Hiệp Phước do IDICO-UDICO làm chủ đầu tư	Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Nai	48.676,4	<p>+ QĐ số 959/QĐ-TTg ngày 14/10/1999: Giao đất cho Cty Phát triển Đô thị và KCN để XD khu tái định cư CBCNV KCN Nhơn Trạch I và khu chung cư Hiệp Phước;</p> <p>+ QĐ số 2672/QĐ.CT.UBT ngày 30/06/2004;</p> <p>+ QĐ số 975/QĐ-CT-UBH ngày 15/4/2005;</p> <p>+ QĐ số 659/QĐ-UBND ngày 20/03/2007;</p> <p>+ QĐ số 3782/QĐ-UBND ngày 01/11/2007;</p> <p>+ QĐ số 1080/QĐ-UBND ngày 06/5/2010: Điều chỉnh QĐ 959/QĐ-TTg ngày 14/10/1999;</p> <p>+ QĐ số 2144/QĐ-UBND ngày 11/07/2016;</p> <p>+ GCN QSDĐ đã cấp: 185/185 GCN.</p> <p>+ Diện tích 29.179 m² thể dục thể thao: Giao đất có thu tiền sử dụng đất sử dụng vào mục đích đất ở; Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;</p> <p>+ Diện tích 3.194,7 m²: Giao đất có thu tiền sử dụng đất sử dụng vào mục đích đất thể dục thể thao; Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày 06/5/2010;</p> <p>+ Diện tích 16.302,7 m²: Xây dựng hạ tầng đường giao thông theo quy hoạch, bàn giao lại cho địa phương quản lý theo quy định; Không thu tiền sử dụng đất.</p>	Giao đất có thu tiền sử dụng đất/ Thời hạn sử dụng lâu dài.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				+ Đã nhận bàn giao 48.676,4m ² /48.676,4m ² ; + Đã chuyển nhượng: 23.384,5 m ² ; + Đang quản lý 25.291,9 m ² ; + Diện tích đất còn kinh doanh: 5.794,5m ² . Trong đó: 3.655,3 m ² đất chung cư 5 tầng số 1 và số 2 (Đang cho thuê 170 phòng/02 chung cư); 2.139,2 m ² đất chung cư số 3 (Đã xây dựng xong phần móng và tạm dừng thực hiện đầu tư từ năm 2010).			
III	ĐẤT DỰ ÁN THỦY ĐIỆN, GIAO THÔNG						
1	Dự án Nhà máy Thủy điện Đak Mi 3, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam do IDICO làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Quảng Nam	1.176.357	- Quyết định giao đất số 2106/QĐ-UBND ngày 25/06/2009, 'Hợp đồng thuê đất số 409/HĐTD ngày 22/11/2010 (376.653m ²). - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 852340 ngày 22/4/2011 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 852373 ngày 22/4/2011 - Quyết định giao đất số 782/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam; - Quyết định giao đất số 780/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam (125.655m ²). - Quyết định giao đất số 781/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam (591.735m ²). - Quyết định giao đất số 782/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam (76.847m ²). - Quyết định giao đất số 1288/QĐ-UBND ngày 10/5/2010 của	- Thuê đất trả tiền hàng năm/Đến năm 2059	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo đúng quy định	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				UBND tỉnh Quảng Nam (5.467m2).			
2	Dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng tại huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước do IDICO-SHP làm chủ đầu tư	UBND tỉnh Bình Phước	17.214.381	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH514219, Hợp đồng thuê đất số Hợp đồng thuê đất số 23/HĐTĐ ngày 04/5/2007 (285.004m2) - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD752354, Hợp đồng thuê đất số Hợp đồng thuê đất số 23/HĐTĐ ngày 04/5/2007 (468.588m2) - Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao đất cho Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO để quản lý vùng ngập thủy điện Srok Phu Miêng (16.451.592m2) - Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 27/4/2006 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và đất của các tổ chức quản lý giao Ban quản lý Dự án nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng quản lý (9.197m2) 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuê đất trả tiền hàng năm/Đến 9/5/2057 - Giao đất không thu tiền sử dụng đất/ Đến 9/5/2057 	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo đúng quy định	
3	Dự án BOT cải tạo nâng cấp quốc lộ 1A, Đoạn An Sương – An Lạc, Tp.HCM do IDICO-IDI làm chủ đầu tư	UBND Tp.Hồ Chí Minh	451.898,13	- Quyết định 2217/QĐ-UBND ngày 17/05/2007 và Quyết định 173/QĐ-UBND ngày 11/01/2008 của UBND TP Hồ Chí Minh	Đến khi bàn giao dự án lại cho UBND Tp.Hồ Chí Minh.	Miễn tiền thuê đất	Đất làm dự án BOT Giao thông, không có Giấy chứng nhận QSDĐ

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
IV	ĐẤT KHÁC						
1	Đất trụ sở Tổng Công ty tại 151 ter Nguyễn Đình Chiểu, Q3, Tp.HCM	UBND Tp.Hồ Chí Minh	357,93	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất số 7078/98 - Công ty Xây dựng Dầu khí - Bộ Xây dựng. - Văn bản số 6462/UBND-TM ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc thống nhất phương án sử dụng đất của Tổng Công ty IDICO khi chuyển sang Công ty cổ phần 	Thuê đất trả tiền hàng năm. Đang làm thủ tục thuê đất với UBND TP.HCM.		
2	Đất trụ sở Công ty IDICO-TCC tại 304 Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	UBND tỉnh Thái Bình	997,6	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng thuê đất số 73/HĐTĐ ngày 18/7/2012 của Sở Tài nguyên môi trường đã ký với IDICO - TCC về việc cho thuê đất với diện tích 997,6 m2 để làm nhà làm việc và kho, sân bãi. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 356855 ngày 10/7/2012 của UBND tỉnh Thái Bình. Sổ vào sổ cấp GCN: CT 0001325. 	Thuê đất trả tiền hàng năm/ Đến 31/12/2025	Hoàn thành nghĩa vụ tiền thuê đất đến hết tháng 6/2017	
3	Đất làm Nhà máy gạch Tuynel Quynh Giao của Công ty IDICO-TCC	UBND tỉnh Thái Bình	17.112,4	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 357/QĐ-UB ngày 13/02/2003 về việc cho Công ty xây lắp II (Nay là IDICO-TCC) thuê đất để Xây dựng nhà máy gạch Tuynel + Biên bản giao đất. - Hợp đồng thuê đất số 18/HĐTĐ ngày 28/02/2003 của Sở Địa chính Thái Bình đã ký với Công ty xây lắp số II (nay là IDICO – TCC) về việc cho thuê đất với diện tích 17.112,4m2, thời gian thuê đất đến 31/12/2020. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 356774 ngày 07/01/2012 của UBND tỉnh Thái Bình. Sổ vào sổ cấp GCN: CT 0001578. 	Thuê đất trả tiền hàng năm/ Đến 31/12/2020	Hoàn thành nghĩa vụ tiền thuê đất đến hết tháng 6/2017	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
4	Đất trụ sở Công ty IDICO-INCON tại số 100 Nguyễn Gia Trí, Quận Bình Thạnh, HCM	Sở TNMT TP HCM	80,4	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số T00130 ngày 13/09/2007 của Sở TNMT TP Hồ Chí Minh.	Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất/ Lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	26/08/2019 đã chuyển mục đích sử dụng đất thành đất thương mại dịch vụ
5	Đất trụ sở Công ty IDICO-LINCO tại Số 88 QL1 (tuyến tránh) TP Tân An, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	920,5	Giấy chứng nhận QSD đất số CD447371 do Sở TNMT Long An cấp ngày 15/6/2016.	Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất/ Lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
6	Đất xây dựng Cửa hàng VLXD của Công ty IDICO-LINCO tại P4, TP Tân An, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	2.976,00	- Quyết định 560/1998/QĐ.UB ngày 25/3/1998 của UBND tỉnh về việc cho Công ty xây dựng Long An thuê quyền sử dụng đất để xây dựng cửa hàng vật liệu xây dựng và trung tâm giới thiệu vật liệu xây dựng. - Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 17/4/2009 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh đối tượng thuê đất và diện tích đất thuê tại quyết định số 560/1998/QĐ.UB ngày 25/3/1998 từ 3.077 m2 còn 2.976 m2. - Hợp đồng thuê đất số 168/HĐ-TĐ ngày 10/4/1998 với Sở Tài nguyên môi trường trả tiền hàng năm và Quyết định 237/QĐ-	Thuê đất trả tiền hàng năm/Đến 25/3/2028	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
				STC ngày 26/6/2013 về việc quy định lại giá cho thuê đất đối với Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An IDICO, chưa ký lại hợp đồng thuê theo giá mới. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L543778 do UBND tỉnh cấp ngày 25/3/1998, tên người sử dụng là Công ty Xây dựng Long An.			
7	Đất xây dựng VP làm việc Xí nghiệp Tư vấn đầu tư của Công ty IDICO-LINCO tại P4, TP Tân An, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	715,00	- Quyết định số 303/QĐ.UB.91 ngày 23/3/1991 của UBND tỉnh về việc giao đất cho Công ty xây lắp dân dụng (nay là IDICO-LINCO) làm trụ sở làm việc.	Giao quản lý, sử dụng	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
8	Đất xây dựng VP làm việc Xí nghiệp KD VLXD của Công ty IDICO-LINCO tại P4, TP Tân An, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	991,00	- Quyết định số 303/QĐ.UB.91 ngày 23/3/1991 của UBND tỉnh về việc giao đất cho Công ty xây lắp dân dụng (nay là IDICO-LINCO) làm cơ sở sản xuất kinh doanh.	Giao quản lý, sử dụng	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
9	Đất xây dựng cửa hàng VLXD của Công ty	UBND tỉnh Long An	1.157,53	(Hồ sơ thất lạc)	Giao quản lý, sử dụng	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	IDICO-LINCO tại P3, TP Tân An, tỉnh Long An					theo quy định.	
10	Đất xây dựng Nhà máy VLXD của Công ty IDICO-LINCO tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	37.717,2	- Quyết định cho thuê đất số 3631/QĐ.UB ngày 18/10/2002 của UBND tỉnh Long An. Hợp đồng thuê đất số 404/HĐTĐ. - Giấy CNQSD đất V675640.	Thuê đất trả tiền hàng năm/Đến 18/10/2022	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
11	Đất làm Mô sét của Công ty IDICO-LINCO tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	UBND tỉnh Long An	91.136,00	- Quyết định cho thuê đất số 2267/QĐ-UBND ngày 01/09/2009 của UBND tỉnh Long An; - Hợp đồng thuê đất 860/HĐTĐ ngày 03/11/2009 với Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Long An.	Thuê đất trả tiền hàng năm/ 2 năm gia hạn- Hiện đã hết hạn thuê đất.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
12	Đất của Công ty IDICO-LINCO tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đất mua	7.930,00	- Hợp đồng chuyển nhượng số 5053/CN ngày 04/10/2004	Đất mua	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
13	Đất trụ sở Công	Ủy ban	5.737	- Hợp đồng thuê đất số 73/HĐTĐ ngày 30/06/2014.	Thuê đất trả tiền	Đã hoàn	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	ty IDICO-ICC tại số 48, Khu phố 3, phường An Hòa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	nhân dân tỉnh Đồng Nai		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 182659 sổ vào sổ GCN: CT21912 ngày 09/09/2014, thời hạn sử dụng đến 02/11/2043.	hàng năm. Thời hạn sử dụng đến 02/11/2043.	thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
14	Đất làm Nhà máy xi măng của Công ty IDICO-ICC tại xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	14.387	- Hợp đồng thuê đất số 01/HĐTD ngày 12/01/2015. - Phụ lục số 125/PLHD ngày 07/08/2019 về việc điều chỉnh giá thuê đất. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR047735 ngày 09/01/2015.	Thuê đất trả tiền hàng năm. Thời hạn sử dụng: 3.041 m2 đến 18/02/2033, 11.346 m2 đến 21/08/2025.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
15	Đất làm Nhà máy bê tông Thiên Sơn của Công ty IDICO-ICC tại xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	1.215,4	- Hợp đồng thuê đất số 149/HĐTD ngày 26/12/2014. - Phụ lục số 183/PLHD ngày 24/09/2019 về việc điều chỉnh đơn giá thuê đất - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR047719 ngày 26/12/2014	Thuê đất trả tiền hàng năm. Thời hạn sử dụng đến 01/08/2055.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
16	Đất làm Nhà máy bê tông Thiên Sơn của Công ty IDICO-ICC tại	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	19.012	- Hợp đồng thuê đất số 149/HĐTD ngày 26/12/2014. - Phụ lục số 183/PLHD ngày 24/09/2019 về việc điều chỉnh đơn giá thuê đất - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR047719 ngày	Thuê đất trả tiền hàng năm. Thời hạn sử dụng đến 01/08/2055.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.			26/12/2014		định.	
17	Đất Mỏ đá Bazan của Công ty IDICO-ICC tại xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	24.092,7	- Hợp đồng thuê đất số 41/HĐTD ngày 24/05/2019 - Giấy phép khai thác khoáng sản số 02/GP-UBND ngày 11/01/2017.	Thuê đất trả tiền hàng năm. Thời hạn thuê là 28 năm kể từ ngày 11/01/2017.	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
18	Đất làm Nhà máy nước Quang Minh của Công ty IDICO-URBIZ tại Xã Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	12.457	- QĐ 798/QĐ-UB ngày 27/03/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; - Hợp đồng thuê đất số 1321/HĐTD ngày 16/07/2008; - Quyết định số 30680/QĐ-CT ngày 07/12/2011 và 30040/QĐ-CT-QLĐ ngày 21/5/2015 của Cục thuế Tp Hà Nội miễn tiền thuê đất	- Hình thức: thuê đất trả tiền hàng năm; - Thời hạn SD đất: 49 năm, kể từ ngày 27/3/2003	Được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê	
19	Đất làm Trạm cấp nước Hà Phong của Công ty IDICO-URBIZ	Sở Tài nguyên và môi trường Hà Nội	1.030	- QĐ 2359/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; - Hợp đồng thuê đất số 483/HĐTD-STNMT-PC ngày 28/10/2015; - Quyết định số 15255/QĐ-CT-QLĐ ngày 01/4/2016 của Cục	- Hình thức: thuê đất trả tiền hàng năm; - Thời hạn SD đất: 49 năm, kể	Được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	tại KĐT Hà Phong, xã Tiên phong, Huyện Mê Linh, Hà Nội			thuế Tp Hà Nội miễn tiền thuê đất	từ ngày 11/7/2008	thuê	
20	Đất Khu tập thể Long Hà Áp Xóm gốc, xã Long An, Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do Công ty IDICO-URBIZ quản lý	UBND huyện Long Thành	8.523,9	- QĐ 2798/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu hồi đất khu tập thể Long Hà; - QĐ 8748/UBND-NN ngày 25/9/2019 của UBND huyện Long Thành về việc thu hồi đất khu tập thể Long Hà	Không có nhu cầu sử dụng, bàn giao về địa phương quản lý		Tiếp tục làm việc với UBND huyện Long Thành để hoàn tất thủ tục bàn giao đất cho địa phương
21	Đất khu Cư xá Văn Thánh Bắc Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh do Công ty IDICO-URBIZ		226,8	- Hợp đồng số 92/HĐKT/KH-90 về việc đầu tư mặt bằng xây dựng nhà liên kế 3 Văn Thánh giữa Công ty xây dựng Lạc Hóa Dầu và xí nghiệp xây dựng quận Bình Thạnh - Quyết định phân phối nhà ở cho CBCNV số 68, 69, 71, 72, 73, 74/LHD-VP ngày 09/7/1991 của Công ty Xây dựng Lạc Hóa Dầu;	Không có nhu cầu sử dụng, bàn giao về địa phương quản lý		Đang thực hiện thủ tục bàn giao khu đất cho địa phương

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	quản lý						quản lý
22	Đất làm Nhà máy gạch Tuynel tại Xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do Công ty IDICO-MCI quản lý	UBND tỉnh Đồng Nai	9.778,8	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1259/QĐ.CT.UBT ngày 02/5/2001 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu hồi diện tích 9.778,8m² tại xã Long An, huyện Long Thành để sử dụng vào mục đích đầu tư xây dựng phân xưởng sản xuất gạch tuynel - Hợp đồng thuê đất số 351/HĐTĐ.TRN ngày 10/5/2001 với Sở Địa chính tỉnh Đồng Nai; - Giấy chứng nhận số: CT22389 ngày 20/11/2014 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả tiền thuê hàng năm - Thời hạn: 31/12/2020 	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
23	Đất làm Cây xăng tại Xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do Công ty IDICO-MCI quản lý	UBND tỉnh Đồng Nai	510,1	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận số: CT20144 ngày 27/01/2014 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả tiền thuê hàng năm - Thời hạn: 15/10/2043 	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định.	
24	Đất Mô Sét tại Xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do Công ty	UBND tỉnh Đồng Nai	307.860,9 (Diện tích đang sử dụng, chưa có quyết định giao	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1728/QĐ.UBT ngày 29/6/2000 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho phép Công ty Phát triển đô thị và Khu công nghiệp được khai thác tận thu mô sét gạch ngói tại ấp 3 - xã Long An - huyện Long Thành - tỉnh Đồng Nai. - Giấy phép thăm dò số 1282/GP-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho phép IDICO-MCI thăm dò 			Chưa có giao đất, chưa ký hợp đồng thuê đất

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	IDICO-MCI quản lý		đất, thuê đất)	<p>mở sét trên diện tích 20ha;</p> <p>- Quyết định phê duyệt trữ lượng số 3036/QĐ-UBND ngày 01/20/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt trữ lượng thăm dò mỏ sét Long An;</p> <p>- Văn bản số 3089/SXD-VLXD ngày 22/12/2014 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc cho ý kiến về thiết kế cơ sở khai thác mỏ sét Long An;</p> <p>- Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và đề án cải tạo, phục hồi môi trường dự án khai thác mỏ sét Long An;</p> <p>- Văn bản số 5715/UBND-CNN ngày 22/7/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận cho IDICO-MCI được sản xuất thử nghiệm tại mỏ sét gạch ngói Long An với thời gian 03 tháng từ ngày 22/7/2015;</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản số 3947/GP-UBND ngày 10/12/2015 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp.</p>			với Nhà nước. Hiện Sở TNMT đang kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai thu hồi
25	Đất làm trụ sở Công ty IDICO-MCI tại KCN Nhơn Trạch 1 Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị và KCN IDICO	83.164	<p>- Hợp đồng thuê lại đất số 57/CT-HĐTLĐ ngày 10/01/2003;</p> <p>- Phụ lục Hợp đồng thuê lại đất số 152/CT-ĐT ngày 05/7/2010;</p>	<p>- Hình thức: thuê đất trả tiền hàng năm;</p> <p>- Thời hạn SD đất: 50 năm, kể từ ngày 22/01/1998</p>	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định	Thuê lại đất trong khu công nghiệp.

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
26	Đất làm trụ sở Công ty IDICO-CONAC tại 326 Nguyễn An Ninh, phường 7, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	8.137	- Quyết định số 10461/QĐ-UB ngày 07/12/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc giao 8.137 m2 đất tại số 326 đường Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dầu khí IDICO quản lý và sử dụng vào mục đích làm khu cao ốc văn phòng kết hợp chung cư cao cấp. - GCNQSDĐ số AK287194 ngày 12/3/2008.	Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất/lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
27	Lô đất tại Thôn Tân Phú, TT Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu do IDICO-CONAC quản lý	Sở TNMT Bà Rịa – Vũng Tàu	250	- Giấy chứng nhận QSDĐ vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH 05522 ngày 14 tháng 11 năm 2012; - Giấy chứng nhận QSDĐ vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH 05518 ngày 14 tháng 11 năm 2012.	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất/lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
28	Đất làm Khách sạn Thùy Dương của Công ty IDICO-CONAC tại 04 Thùy Vân, Tp. Vũng Tàu	UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	7.076,6	- Hợp đồng thuê đất 50/HĐTĐ ngày 02/10/2007. Phụ lục hợp đồng thuê đất số 01 PLHĐ/TĐ ngày 02/7/2013. - Giấy chứng nhận QSDĐ số vào sổ cấp T06692 ngày 18/12/2007.	Thuê đất trả tiền hàng năm/Đến 31/12/2046	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
29	Đất làm Khách sạn Long Hải của Công ty IDICO-CONAC tại Thị trấn Long Hải, huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	7.292,8	- Giấy chứng nhận QSDĐ vào sổ cấp giấy chứng nhận số T10616 ngày 16 tháng 10 năm 2009. Thửa đất số 01, tờ bản đồ số 109.	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất/Đến 15/10/2043	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
30	Đất làm trụ sở Công ty IDICO-INCO10 tại Số 43 - 43A, Đường 3/2, P.Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Sở TNMT Cần Thơ	4.581,8	Giấy chứng nhận Quyền SDD số: CR 867344, CR 867345, CR 867346, CR 867347 cấp ngày 1/6/2020	Thuê đất trả tiền hàng năm/Thời hạn thuê 20 năm (Từ 25/12/2000 đến 25/12/2020)	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định	Đang làm thủ tục xin gia hạn thuê đất theo quy định
31	Đất làm trụ sở Xí nghiệp 1 của Công ty IDICO-INCO10 tại Ấp Lò Bom, Thị trấn Kiên Lương, Huyện Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang	UBND Tỉnh Kiên Giang	19.198,7	Tờ khai SDD, ngày 02/8/1996	Chưa có hợp đồng thuê đất	Nộp tiền sử dụng đất hàng năm	

STT	TÊN, ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	Đơn vị cấp/cho thuê đất	Diện tích đất được giao, được thuê (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hình thức/ Thời hạn SD đất	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của lô đất	Ghi chú
	Giang						
32	Đất làm trụ sở Xí nghiệp của IDICO-INCO10 tại Số 1A, Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Bình, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang	UBND Tỉnh An Giang	685	Giấy chứng nhận Quyền SDD Số: AH 800493, cấp ngày 11/5/2007	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất/lâu dài	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	
33	Đất làm trụ sở Công ty IDICO-UDICO tại Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị và KCN IDICO	4.134,8	- HĐ thuê đất số 123/HĐTĐ-CT ngày 28/08/2012; - PLHĐ số 90/CT-ĐT ngày 11/12/2019.	Thuê đất trả tiền hàng năm	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hàng năm theo quy định tại hợp đồng	

Mục đích sử dụng của các lô đất trên đều nằm trong phạm vi hoạt động kinh doanh của Tổng công ty bao gồm: đất dự án khu công nghiệp, khu dân cư, đô thị nhà ở, trụ sở văn phòng và đất các nhà máy sản xuất, kinh doanh....Tất cả các lô đất đều không có tranh chấp pháp lý, kiện tụng.

9. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Không có

10. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn: Không có

• Các thông tin lưu ý:

- IDICO đang quản lý sử dụng khu đất làm Trụ sở văn phòng Tổng công ty số 151 Ter đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Theo phương án sử dụng đất tại văn bản số 6462/UBMD-TM ngày 22/10/2015 đã được Ủy ban nhân dân TP.Hồ Chí Minh phê duyệt là thuê đất trả tiền hàng năm. Hiện tại Cục thuế Tp Hồ Chí Minh cũng chưa thông báo tiền thuê đất phải nộp. Ngày 13/9/2019, Sở Tài nguyên Môi trường có Văn bản số 7668/STNMT-QLĐ về việc thẩm định phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước trong đó có Tổng Công ty IDICO, trích yếu nội dung văn bản: “ *Hiện tại, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 126/2017/NĐ-CP theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Văn bản số 414/TB-VPCP ngày 26/10/2018. Do vậy, sau khi có Thông tư hướng dẫn thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu, đề xuất trình UBND thành phố xem xét, xử lý Phương án sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định* ” . Do vậy, Tại thời điểm thẩm định giá, Tổng công ty IDICO chưa ký được hợp đồng thuê đất với Nhà nước, sau khi ký hợp đồng thuê đất Tổng công ty sẽ thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.
- Thông tin về dự án Cảng Quốc tế Mỹ Xuân A: Tại thời điểm 30/6/2020, dự án Cảng Quốc tế Mỹ Xuân đang thuộc sở hữu của Tổng công ty IDICO. Tuy nhiên tại thời điểm công bố thông tin, Dự án đã được Tổng công ty IDICO chuyển sang góp vốn vào Công ty TNHH Cảng Quốc tế Mỹ Xuân (Giấy chứng nhận đăng ký DN số 3502425844 cấp ngày 03/6/2020 với số vốn góp của IDICO là 45 tỷ đồng chiếm 15% vốn điều lệ).
- Thông tin về tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO (IDICO-CONAC): Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ngày 12/6/2020 của IDICO-CONAC thống nhất việc tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng từ quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Tại ngày 30/6/2020 vốn điều lệ của IDICO-CONAC vẫn đang là 50 tỷ đồng. Ngày 25/9/2020, IDICO-CONAC chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc tăng vốn nêu trên. Hiện nay IDICO-CONAC đang hoàn thiện các thủ tục có liên quan và thay đổi giấy đăng ký kinh doanh, điều lệ theo quy định.
- Thông tin về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư khu công nghiệp Dầu

khí Long Sơn (LONG SON PIC), mã cổ phiếu PXL đang đăng ký giao dịch tại sàn giao dịch UPCoM: Tổng công ty IDICO đã có Nghị quyết số 33/NQ-TCT ngày 24/7/2020 về việc Thông qua chủ trương thoái toàn bộ vốn đầu tư tại LONG SON PIC. Hiện tại Tổng công ty đang thực hiện các thủ tục để thoái vốn, dự kiến trong năm 2020 sẽ hoàn thành.

- Thông tin về dự án Mỏ Sét Long An của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI): IDICO-MCI là chủ đầu tư dự án Mỏ sét Long An theo Quyết định số 1728/QĐ.UBT ngày 29/6/2000 của UBND tỉnh Đồng Nai và Giấy phép khai thác khoáng sản số 3947/GP-UBND ngày 10/12/2015 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp, diện tích khu đất IDICO-MCI đang quản lý và sử dụng là 307.860,9 m². Hiện nay, Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 4198/STNMT-CCQLĐĐ ngày 03/6/2020 kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai thu hồi diện tích nêu trên nêu trong chứng thư thẩm định giá do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM phát hành chưa xác định giá trị quyền sử dụng đất của khu đất nêu trên vào giá trị doanh nghiệp để xác định giá cổ phần của Tổng công ty IDICO đầu tư vào IDICO-MCI.
- Thông tin về việc xử lý sở hữu chéo tại các Công ty con của Tổng công ty: IDICO đã có Nghị quyết số 27/NQ-TCT ngày 29/6/2020 về việc Thông qua Phương án xử lý Sở hữu chéo tại các Công ty con, thời gian thực hiện: dự kiến hoàn thành trong năm 2020, cụ thể như sau:

Tại Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (IDICO-IDI):

- + IDICO đang sở hữu: 11.850.870 cổ phiếu
- + IDICO-CONAC đang sở hữu: 1.067.600 cổ phiếu
- + IDICO-UDICO đang sở hữu: 2.494.920 cổ phiếu

Tại Công ty cổ phần Đầu tư phát triển khu công nghiệp Quế Võ IDICO (IDICO-QUEVO)

- + IDICO đang sở hữu: 3.194.920 cổ phiếu
- + IDICO-URBIZ đang sở hữu: 800.000 cổ phiếu
- + IDICO-UDICO đang sở hữu: 400.000 cổ phiếu

Tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO (IDICO-INCON)

- + IDICO đang sở hữu: 1.208.000 cổ phiếu
- + IDICO-URBIZ đang sở hữu: 200.000 cổ phiếu

- Thông tin về chứng thư thẩm định giá của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM: Căn cứ Hợp đồng tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp và định giá cổ phần số 93/2020/HĐTV-ĐGCP/CPA VIETNAM ngày 16/7/2020 giữa Tổng công ty IDICO – CTCP và Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM; Chứng thư thẩm định giá số 139/2020/CTTĐG-CPAVIETNAM ngày 25/08/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài chính cấp phép), Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA Việt Nam) đánh

giá các khoản đầu tư khi đánh giá có những rủi ro như:

- + Đối với Công ty cổ phần Phát triển đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (BVEC): đang được định giá theo phương pháp tài sản căn cứ vào Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng BOT. Tuy nhiên, Theo văn bản số 3395/TCĐBVN-KHĐT-TC ngày 28/5/2020 về việc báo cáo tình hình đàm phán xử lý vướng mắc tại hợp đồng BOT- Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 trong văn bản đề xuất liên quan thời gian thu phí hoàn vốn và thời gian kết thúc thu phí của dự án. BVEC và Tổng cục đường bộ Việt Nam đã có nhiều lần đàm phán liên quan thời gian thời gian thu phí hoàn vốn của dự án và thời gian kết thúc thu phí của dự án nhưng chưa thống nhất, trong trường hợp BVEC và Tổng cục không thống nhất được thì khả năng dự án sẽ tạm dừng thu phí năm 2021; thêm nữa một số khoản lỗ tiềm ẩn của dự án do trong quá trình đầu tư thực tế các chi phí khách quan không được thỏa thuận và không đạt được như phương án tài chính theo kịch bản đã ký trong hợp đồng. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến công ty, trong khi kết quả thẩm định giá tại BVEC chưa tính đến các rủi ro này.
- + Đối với Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (IDICO - IDI): CPA Việt Nam đang thực hiện xác định theo phương pháp tài sản căn cứ trên hợp đồng và các Phụ lục hợp đồng BOT đã ký. Tuy nhiên, Dự án này chưa được quyết toán, giá trị quyết toán có thể thay đổi và ảnh hưởng đến giá trị cổ phần tại thời điểm này.
- + Đối với Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (PFG): Do Công ty đang trong quá trình xây dựng cơ bản Nhà máy, CPA Việt Nam thực hiện định giá tiếp cận từ chi phí bằng phương pháp tài sản trong đó có đánh giá giá trị tạo ra từ khai thác Nhà máy theo phương pháp thu nhập căn cứ vào kế hoạch trên Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi khi lập dự án. Tuy nhiên, trên thực tế đã trượt thời gian so với kế hoạch, nên đến thời điểm này Nhà máy chưa đi vào hoạt động.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Tên cổ phiếu:**

Cổ phiếu Tổng công ty IDICO – CTCP

2. Loại cổ phần:

Cổ phần phổ thông

3. Mệnh giá:

10.000 đồng/cổ phần

4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:

108.000.000 cổ phần (tương đương 36% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

5. Giá khởi điểm đầu giá:

Không thấp hơn 26.930 đồng/ cổ phần và trung bình giá tham chiếu 30 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin.

6. Phương pháp tính giá:

Mức giá khởi điểm bán đầu giá cổ phiếu Tổng công ty IDICO – CTCP thuộc sở hữu của Bộ Xây dựng được tính dựa trên các căn cứ như sau:

(1) Căn cứ Hợp đồng tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp và định giá cổ phần số 93/2020/HĐTV-ĐGCP/CPA VIETNAM ngày 16/7/2020 giữa Tổng công ty IDICO – CTCP và Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM; Chứng thư thẩm định giá số 139/2020/CTTĐG-CPAVIETNAM ngày 25/08/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài chính cấp phép), phương pháp xác định giá cổ phần của IDICO bao gồm phương pháp giá giao dịch và phương pháp tài sản. Các phương pháp trên đều là các phương pháp được sử dụng theo các tiêu chuẩn thẩm định giá để định giá cổ phần của doanh nghiệp, trong quá trình phân tích và tính toán, Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM nhận định mỗi phương pháp đều có các ảnh hưởng tới giá cổ phần như sau:

i. Phương pháp giá giao dịch:

- + Ưu điểm: Tiếp cận trực tiếp từ thị trường đối với chính cổ phiếu của IDC;
- + Nhược điểm: Số lượng cổ phần giao dịch giao dịch không nhiều, có thể chưa phản ánh hết giá trị thị trường của cổ phiếu.

ii. Phương pháp tài sản:

- + Ưu điểm: Thống kê rõ được các tài liệu cụ thể cấu thành doanh nghiệp, có tính pháp lý rõ ràng, các quy định về tiến hành thẩm định giá theo phương pháp này chi tiết và cụ thể, đầy đủ hồ sơ các giá trị được xác định là một lượng tài sản, đất đai dự án hiện hữu, đánh giá được giá trị tạo ra từ việc sử dụng hiệu quả tài sản, đất đai và dự án Công ty và Tổng công ty quản lý, sử dụng.
- + Nhược điểm: Bên cạnh đó phương pháp tài sản có thể có các rủi ro như: Phương pháp này không thể loại bỏ hoàn toàn tính chủ quan khi định giá; Việc định giá doanh nghiệp dựa vào giá trị trên sổ sách kế toán; giá trị tạo ra bởi các dự án tại Tổng công ty và các Công ty con, liên kết được sử dụng

phương pháp chiết khấu dòng thu nhập dựa trên nguyên tắc đầu tư và chịu rủi ro nhiều ảnh hưởng bởi các quyết định của nhà đầu tư liên quan doanh thu và chi phí khi thẩm định viên xác định dòng tiền thuần dựa trên các thông số Bảng dự kiến và đơn giá cho thuê đất đối với các Khu công nghiệp từ năm 2020 và Kế hoạch dự kiến phân kỳ Chi phí đầu tư các Khu công nghiệp từ năm 2020 của Tổng công ty và một số các giả thiết khi thẩm định giá. Với các dự kiến và giả thiết khi thẩm định giá cho một chu kỳ thời gian tương lai rất dài điều này sẽ chịu ảnh hưởng bởi nền kinh tế thị trường, chính sách pháp luật từng thời kỳ, rủi ro thị trường kinh doanh, rủi ro ngoại hối, hoạt động thực tế các tài sản về hao mòn vô hình, hữu hình do đó có cơ sở giá trị là phi thị trường. Các khoản công nợ phải thu phát sinh từ nhiều năm quá hạn thanh toán, IDICO đang thực hiện thu hồi các khoản công nợ.

(2) Giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần.

(3) Quyết định số 1356/BXD-BXD ngày 20/10/2020 của Bộ Xây dựng phê duyệt Phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty IDICO – CTCP trong đó thông qua mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Tổng công ty IDICO – CTCP.

7. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Bán đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Tổ chức đấu giá:

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:

Dự kiến tháng 11 năm 2020.

10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Bộ Xây dựng tại Tổng công ty IDICO – CTCP do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, và các quy định pháp luật có liên quan.

Căn cứ Công văn số 6266/UBCK-PTTT ngày 20/10/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổng Công ty IDICO – CTCP.

Trên cơ sở các quy định nêu trên và hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty IDICO – CTCP là 0%.

12. Giá thanh toán tiền mua cổ phần

Giá thanh toán được xác định theo quy định tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu của Tổng Công ty tính theo giá sàn cao hơn giá trúng đấu giá của nhà đầu tư thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai;

Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của Tổng Công ty thấp hơn giá trúng đấu giá của nhà đầu tư thì nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng đấu giá.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:

Không có

14. Các loại thuế có liên quan: Theo quy định pháp luật hiện hành**15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:**

Không có

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc đẩy mạnh đổi mới doanh nghiệp Nhà nước và tái cơ cấu vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác: Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020 và Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết 2020;
- Việc thoái vốn Nhà nước tại IDICO sẽ đem lại cho Ngân sách Nhà nước một nguồn vốn lớn để thực hiện đầu tư cho các dự án, ngành nghề khác;
- Khuyến khích sự tham gia của đông đảo nhà đầu tư; giúp cho thương hiệu, sản phẩm của Tổng công ty được quảng bá rộng rãi qua nhiều kênh thông tin, truyền thông;
- Thu hút nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm tham gia hỗ trợ Tổng Công ty trong quản lý điều hành, nguồn lực tài chính, mở rộng thị trường, và phát triển công nghệ;
- Tăng tính chủ động và linh hoạt trong quản lý điều hành cho doanh nghiệp;
- Giúp Tổng công ty đáp ứng được các quy định của Luật đấu thầu trong việc đảm bảo tính độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính, từ đó nâng cao năng lực và khả năng tham gia đấu thầu bán sản phẩm hàng hóa của Tổng công ty...

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****BỘ XÂY DỰNG**

Trụ sở: Số 37 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3976 0271

Fax: (84.24) 3976 2153

Website: www.xaydung.gov.vn

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

Địa chỉ: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3843 8883

Fax: (028) 3931 2705

Website: www.idico.com.vn

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Tầng M-3-7, Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Số Điện thoại: (84.24) 3726 2600

Fax: (84.24) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

4. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Hà Nội

Số điện thoại: (84.24) 3783 2121

Fax: (84.24) 3783 2122

5. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Hà Nội

Số điện thoại: (84.24) 3783 2121

Fax: (84.24) 3783 2122

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Tổng công ty IDICO - CTCP đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết với nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Tổng công ty.

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán MB xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin do Tổng công ty IDICO – CTCP cung cấp.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin trước khi quyết định mua cổ phần.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu thông tin, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.



IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng **10** năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
BỘ XÂY DỰNG
TỔ TRƯỞNG TỔ ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI TỔNG CÔNG TY IDICO – CTCP
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
TỔNG GIÁM ĐỐC**

A blue signature of Nguyễn Văn Đạt.

NGUYỄN VĂN ĐẠT

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thành Nam